



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

13

Tháng 7 - 2018

HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TĂNG TRƯỞNG XANH VIỆT NAM ĐẾN 2030 VÀ QUY ĐỊNH CHỈ TIÊU XÂY DỰNG ĐÔ THỊ TĂNG TRƯỞNG XANH

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2018



Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh chủ trì Hội nghị



Ông Adam Ward - Đại diện Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu phát biểu tại Hội nghị

THÔNG TIN
**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ MƯỜI CHÍN

13

SỐ 13 - 7/2018



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chung thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2035 5

Văn bản của địa phương

- UBND tỉnh Thái Bình ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh 8

- UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh 10

- UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh 13

- UBND tỉnh Yên Bái ban hành Quy định về quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng sau đầu tư thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh 14

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

ĐỖ HỮU LỰC

Phó giám đốc Trung tâm

Thông tin

Ban biên tập:

CN. BẠCH MINH TUẤN

(Trưởng ban)

CN. ĐỖ THỊ KIM NHẠN

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

Khoa học công nghệ xây dựng

- Hội nghị Thẩm định Đồ án Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc 17
- Nghiệm thu Đồ án Thiết kế đô thị khu vực trung tâm quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ 19
- Nghiệm thu nhiệm vụ "Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng, tiềm năng ứng dụng thiết bị và công nghệ tiết kiệm năng lượng" 20
- Tính bền vững trong kiến trúc các nhà ga hàng không 22
- Phần mềm ERP và khả năng nâng cao năng suất xây dựng 25
- BIM và triển vọng áp dụng trong ngành Xây dựng 27

Thông tin

- Hội nghị triển khai Kế hoạch Phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến 2030 và Quy định chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh 30
- Hợp tác về áp dụng mô hình BIM trong ngành Xây dựng 31
- Tập huấn Thông tư số 01/2018/TT-BXD quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh 32
- Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh tiếp Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Cuba Eduardo Rodriguez 34
- Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2018 35
- Huyện Vũ Nghĩa, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc mở ra kỷ nguyên mới cho bãi đỗ xe thông minh 37
- Quảng Tây thúc đẩy mạnh mẽ mô hình tổng thầu công trình 38
- Thiểm Tây bắt kịp thời đại kinh tế kỹ thuật số như thế nào? 41
- Kiến trúc hiện đại trong không gian lịch sử của Paris 43

VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chung thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2035

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 706/QĐ-TTg phê duyệt quy hoạch chung thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2035.

Phạm vi ranh giới lập quy hoạch

Phạm vi lập Quy hoạch chung thị xã Kỳ Anh đến năm 2035 bao gồm toàn bộ phạm vi địa giới hành chính của thị xã, với diện tích tự nhiên 28.221 ha. Trong đó, diện tích Khu kinh tế Vũng Áng là 22.781 ha. Phạm vi ranh giới như sau:

- Phía Đông và phía Bắc giáp Vịnh Bắc bộ (Biển Đông)
- Phía Tây giáp huyện Kỳ Anh
- Phía Nam giáp huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Định hướng phát triển không gian:

- Ưu tiên khu vực phía Đông Bắc quốc lộ 1 cho phát triển cảng, công nghiệp:
 - + Khu vực cảng Vũng Áng là cảng tổng hợp, được quy hoạch gắn với khu dịch vụ hậu cảng.
 - + Bờ biển phía Đông gắn với cảng Sơn Dương được quy hoạch bao gồm: Khu vực công nghiệp thép và công nghiệp nặng gắn với cảng chuyên dùng; Khu dịch vụ hậu cảng; Một số công trình an ninh quốc phòng và hành chính phục vụ việc quản lý trong khu vực cảng và Khu kinh tế.
 - + Nhà máy nhiệt điện thứ ba được bố trí tại khu vực ven biển Kỳ Phương.
 - + Khu vực phía Bắc quốc lộ 1 hiện nay và phía Tây đường nối quốc lộ 1 hiện nay với cảng Vũng Áng - Sơn Dương: quy hoạch một khu trung tâm dịch vụ kết hợp nhà ở, đáp ứng nhu cầu dịch vụ cho các khu công nghiệp lân cận.
 - + Quy hoạch cải tạo các khu đất ở hiện trạng nằm dọc theo quốc lộ 1 hiện nay đoạn từ

ngã tư giao với đường đi cảng Vũng Áng - Sơn Dương đến Đèo Con; bổ sung phát triển các khu đất ở kết hợp dịch vụ hoặc các cơ sở dịch vụ dọc tuyến, để phát huy vai trò tuyến phố trung tâm. Bổ sung quy hoạch Đồn biên phòng đáp ứng yêu cầu quản lý.

- + Đất ở tái định cư: quy hoạch phù hợp với tập quán sinh hoạt, sản xuất và quỹ đất.
- Điều chỉnh giữ lại cải tạo nâng cấp khu dân cư hiện hữu tại khu vực phía Bắc núi Màu, giáp quốc lộ 1 hiện hữu.
- Phát triển Khu đô thị trung tâm tại Bắc Kỳ Trinh, trong đó, dự trữ quỹ đất để xây dựng trung tâm hành chính mới của Thị xã trong tương lai. Điều chỉnh một số tuyến đường giao thông và phương thức tổ chức không gian để có mạng lưới đường thuận lợi hơn, nhưng vẫn cần duy trì các hành lang thoát nước cũng như một số khu cây xanh sinh thái nông nghiệp, làm vùng đệm hỗ trợ thoát nước.
- Bổ sung các khu chức năng đô thị về phía Nam quốc lộ 1 hiện hữu, kết hợp với cải tạo, nâng cấp các khu dân cư hiện trạng và các khu tái định cư.
- Trong mỗi khu vực đô thị, kết hợp hài hòa giữa các khu vực hiện trạng cải tạo và các khu vực phát triển mới, hạn chế đền bù giải tỏa ở mức độ thấp nhất, chú trọng tạo dựng không gian tương tác giữa các khu vực xây dựng hiện hữu và các chức năng đô thị mới thông qua các không gian mở công cộng và công trình dịch vụ công cộng, dịch vụ đô thị.
- Tổ chức hệ thống trung tâm bao gồm:
 - + Các khu trung tâm hành chính, dịch vụ gắn với các khu cảng;
 - + Khu trung tâm hành chính, văn hóa của

toàn đô thị trước mắt vẫn được duy trì ở khu vực phường Sông Trí, trong tương lai, có thể bố trí tại khu đô thị trung tâm - Bắc Kỳ Trinh và tại phường Sông Trí;

+ Các khu trung tâm thương mại tài chính, dịch vụ tổng hợp gắn với các trung tâm công nghiệp, cảng và trung tâm đô thị, đặc biệt là dọc quốc lộ 1 hiện hữu và tại khu đô thị trung tâm - Bắc Kỳ Trinh;

+ Khu trung tâm Thể dục thể thao - vui chơi giải trí được bố trí tại khu vực phía Nam Hồ Mộc Hương (phía Bắc và phía Nam đường tránh quốc lộ 1) và tại phường sông Trí.

+ Các khu trung tâm đô thị đa chức năng được quy hoạch gắn với các không gian cảnh quan mặt nước, thành cổ (Kỳ Anh) và gắn với các trục chính đô thị.

+ Các trung tâm y tế; chợ trung tâm, trường phổ thông trung học: Cải tạo nâng cấp các cơ sở hiện hữu; bổ sung theo tiêu chuẩn tương ứng với quy mô dân số quy hoạch.

Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Định hướng phát triển hệ thống giao thông:

- Giao thông đối ngoại:

+ Đường bộ: Xây dựng mới tuyến đường cao tốc Hà Tĩnh - Quảng Bình (Bãi Vọt - Vũng Áng - Bùng) thuộc tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông; tiếp tục nâng cấp tuyến tránh quốc lộ 1, đạt tiêu chuẩn đường cấp 1 đồng bằng; xây dựng, mở rộng hầm đường bộ qua Đèo Ngang từ 2 lên 4 làn xe.

+ Đường thủy: Thực hiện theo điều chỉnh quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1037/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2014.

+ Đường sắt: Thống nhất với Bộ Giao thông vận tải khi nghiên cứu xây dựng tuyến đường sắt chuyên dụng nối cảng Vũng Áng và cảng Sơn Dương với tuyến đường sắt Bắc Nam, đồng

thời nối với Thà Khệ (Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào) và là một bộ phận của tuyến đường sắt Xuyên Á.

- Giao thông đô thị:

+ Tiếp tục nâng cấp, mở rộng các tuyến đường trục chính liên khu đô thị, khu công nghiệp, khu cảng, du lịch gắn kết với địa hình tự nhiên; đồng thời kết nối thuận lợi với các khu chức năng trong thị xã; nâng cấp tuyến quốc lộ 1 đoạn qua khu vực thị xã thành đường chính đô thị.

+ Tiếp tục xây dựng, bổ sung các tuyến giao thông công cộng (xe buýt) nối các khu công nghiệp với các khu đô thị và các khu du lịch.

b) Định hướng chuẩn bị kỹ thuật:

- Quy hoạch san nền: Cao độ nền xây dựng khống chế nền phù hợp với điều kiện thủy văn và nền địa hình, cụ thể như sau: Cao độ nền xây dựng khu vực dân cư lớn hơn hoặc bằng +3,2 m; Cao độ nền xây dựng khu công nghiệp lớn hơn hoặc bằng +3,5 m; cao độ nền xây dựng các khu vực cây xanh công viên lớn hơn hoặc bằng +3,0 m. Khi xây dựng xen cây trong các khu dân cư hiện trạng, phải phù hợp và hài hòa với các không gian lân cận. Tận dụng giải pháp san nền cục bộ tại các khu vực địa hình đồi núi.

- Quy hoạch thoát nước mưa:

+ Sử dụng hệ thống thoát nước mưa riêng hoàn toàn.

+ Hệ thống thoát nước chính: Nạo vét các suối Khe Lau, khe Lũy, suối Vực Lạnh; xây dựng các tuyến mương chính dẫn nước mưa từ các khu công nghiệp ra các trục tiêu chính; xây dựng các mương đón nước từ núi Cao Vọng, núi Bò Càn xuống hồ Tây Yên; xây dựng hệ thống cống thoát nước cho các khu vực đô thị đồng bộ theo hệ thống đường giao thông; khớp nối với các tuyến thoát nước theo các dự án đã và đang xây dựng.

c) Định hướng cấp nước:

- Đến năm 2025: Nước sạch cho khu đô thị,

khu du lịch và công nghiệp cần nước sạch lấy nước từ hồ Kim Sơn, hồ Thượng sông Trí.

- Đến năm 2035: Sử dụng nguồn nước từ hồ Kim Sơn, hồ Thượng sông Trí. Hồ Thượng sông Trí sẽ được bổ sung nguồn nước từ hồ Rào Trổ. Trường hợp hồ Rào Trổ sau khi xây dựng không đạt được năng lực thiết kế thì sẽ bổ sung nước từ hồ Sông Rác.

- Xây dựng nhà máy nước Vũng Áng 3, nguồn nước hồ Thượng sông Trí, tại khu vực xã Kỳ Liên, công suất dự kiến khoảng 90.000 m³/ngày đêm.

d) Định hướng cấp điện và chiếu sáng:

- Nguồn điện cấp cho khu vực Thị xã là hệ thống điện quốc gia, thông qua lưới điện 500 kV và 220 kV và một phần từ các nhà máy điện đặt trực tiếp trong Khu kinh tế Vũng Áng, gồm: Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1, Vũng Áng 2, Vũng Áng 3, nhà máy nhiệt điện Formosa.

- Chiếu sáng: Hoàn thiện hệ thống chiếu sáng theo các quy chuẩn chiếu sáng đối với đô thị loại II.

đ) Định hướng thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

- Thoát nước thải:

+ Sử dụng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn. Xây dựng hệ thống thoát nước thải công nghiệp và hệ thống thoát nước thải sinh hoạt đô thị.

+ Nước thải sinh hoạt đô thị: Xây dựng 4 trạm xử lý nước thải (XLNT) sinh hoạt và 19 bể XLNT quy mô nhỏ. Nước thải sau xử lý đạt giới hạn B theo QCVN 14/2008/BTNMT.

+ Nước thải công nghiệp cần được làm sạch theo hai bước: xử lý cục bộ trong nhà máy để làm sạch nước thải tới giới hạn C theo TCVN 5945-2005, sau đó làm sạch lần 2 tại trạm xử lý nước thải tập trung tập trung của khu công nghiệp đạt tới giới hạn B theo QCVN 40:2011/BTNMT.

- Quản lý chất thải rắn (CTR)

+ Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, phân loại tại nguồn phát sinh rồi đưa về khu xử lý CTR quy mô 10 ha tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh.

+ Xây dựng bãi thải xử phục vụ cho nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 và nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2, quy mô 100 ha, tại Kỳ Trinh; xây dựng nhà máy xử lý tro xỉ thải quy mô 9 ha nhằm hạn chế tác động của chất thải đến môi trường. Tận dụng lượng xỉ này để làm nền xây dựng đường nông thôn, nền xây dựng, cung cấp cho các đơn vị sản xuất xi măng, thạch cao, vật liệu xây dựng.

+ CTR công nghiệp khác cần phân loại chất thải ngay tại nguồn, tận thu, tái sử dụng. Phần CTR không sử dụng được sẽ được vận chuyển đến bãi chôn lấp cùng với rác thải sinh hoạt. Chất thải rắn độc hại phải được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Quy hoạch nghĩa trang: Đóng cửa khoanh vùng, trồng cây xanh cách ly và tiến tới di dời các khu nghĩa trang nhỏ lẻ phân bố rải rác trong khu vực nghiên cứu về nghĩa trang tập trung của từng xã, phường; cải tạo nghĩa trang xã Kỳ Hoa tại khu vực Núi Đất phục vụ cho toàn bộ thị xã; xây dựng nhà tang lễ tại khu vực nghĩa trang thị xã Kỳ Anh.

e) Định hướng phát triển hệ thống thông tin liên lạc:

- Đầu tư xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin liên lạc, đảm bảo cung cấp đầy đủ các loại hình dịch vụ viễn thông. Ngầm hóa hệ thống cáp thông tin liên lạc tại khu vực trung tâm đô thị, các khu đô thị mới và khu vực công trình công cộng đô thị. Từng bước hạ ngầm cáp thông tin liên lạc tại các khu đô thị hiện hữu.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Xem toàn văn tại (www.chinhphu.vn)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG**UBND tỉnh Thái Bình ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh**

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, UBND tỉnh Thái Bình đã ban hành Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND về Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

Quy chế này áp dụng cho các loại nhà ở và dự án bất động sản sau: Đất nền cho xây dựng nhà ở; Nhà ở riêng lẻ, nhà ở chung cư; Văn phòng; Khách sạn; Mặt bằng thương mại, dịch vụ; Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp; Khu du lịch sinh thái, khu nghỉ dưỡng.

Nguyên tắc phối hợp báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

- Việc báo cáo và phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Việc báo cáo và phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên.

- Việc báo cáo và phối hợp cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đảm bảo đầy đủ, chính xác theo đúng các biểu mẫu quy định tại Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản và chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin, dữ liệu do mình cung cấp.

Nội dung về thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Thông tin về nhà ở gồm:

- Hệ thống các văn bản QPPL về nhà ở và đất ở do Hội đồng nhân dân, UBND cấp tỉnh,

cấp huyện ban hành theo thẩm quyền;

- Số liệu, kết quả thống kê, tổng hợp, báo cáo của các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở;

- Các thông tin, dữ liệu về Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà; thông tin cơ bản, số lượng các dự án đầu tư xây dựng nhà ở; số lượng và diện tích từng loại nhà ở; diện tích đất để đầu tư xây dựng nhà ở;

- Số lượng, diện tích nhà ở đô thị, nhà ở nông thôn;

- Số lượng, diện tích nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước, sở hữu tập thể, sở hữu cá nhân và thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân nước ngoài;

- Thông tin về nhà ở phân theo mức độ kiên cố xây dựng;

- Các biến động liên quan đến quá trình quản lý, sử dụng nhà ở, đất ở;

- Số lượng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở;

- Công tác quản lý nhà chung cư;

Thông tin về thị trường bất động sản:

- Hệ thống các văn bản QPPL có liên quan đến thị trường bất động sản do Hội đồng nhân dân, UBND cấp tỉnh, cấp huyện ban hành theo thẩm quyền;

- Số lượng, tình hình triển khai các dự án, số lượng từng loại sản phẩm bất động sản của dự án; nhu cầu đối với các loại bất động sản theo thống kê, dự báo;

- Tình hình giao dịch bất động sản gồm các thông tin về lượng giao dịch, giá giao dịch;

- Các thông tin, dữ liệu về các khoản thu ngân sách từ đất đai và hoạt động kinh doanh

trong lĩnh vực bất động sản;

- Thông tin về sàn giao dịch bất động sản;
- Số lượng nhà ở cho thuê và văn phòng, khách sạn, mặt bằng thương mại, dịch vụ gồm các thông tin: Đặc điểm về đất đai, xây dựng; quy mô, mục đích sử dụng; đăng ký sở hữu;

Hình thức, thời hạn phối hợp báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Hình thức báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu

Việc báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu được thực hiện định kỳ, đột xuất bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử theo các biểu mẫu báo cáo quy định tại Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ.

Nơi nhận thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản: Sở Xây dựng và thư điện tử về Cổng thông tin điện tử Sở Xây dựng (Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Sở Xây dựng hoặc Email: sxd@thai Binh.gov.vn).

Thời hạn báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu

- Trước ngày 05 của tháng sau tháng báo cáo đối với các thông tin, dữ liệu quy định cung cấp định kỳ hàng tháng;

- Trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo đối với các thông tin, dữ liệu quy định cung cấp định kỳ hàng quý;

- Trước ngày 15 tháng đầu tiên của kỳ sau kỳ báo cáo đối với các thông tin, dữ liệu quy định cung cấp định kỳ 6 tháng;

- Trước ngày 20 tháng 01 của năm sau năm báo cáo đối với các thông tin, dữ liệu quy định cung cấp định kỳ hàng năm.

- Trường hợp không ghi thời hạn báo cáo thì phải gửi báo cáo trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Nội dung báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu tại Khoản này thực hiện theo yêu cầu của Sở Xây dựng, UBND tỉnh, Bộ Xây dựng. Trường hợp văn bản yêu cầu không nêu nội dung cần báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu

thì báo cáo theo nội dung văn bản báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ và lấy thông tin, dữ liệu cập nhật tại thời điểm lập báo cáo.

- Trường hợp không có thông tin, dữ liệu theo yêu cầu báo cáo của Sở Xây dựng, UBND tỉnh, Bộ Xây dựng phải điện thoại báo cáo ngay cho Sở Xây dựng biết, đồng thời trong báo cáo cũng nêu rõ không có thông tin, dữ liệu và chỉ dẫn liên hệ với cơ quan, đơn vị có thông tin, dữ liệu (nếu có).

Việc phối hợp kiểm tra thông tin, dữ liệu (hậu kiểm)

- Sau khi nhận được báo cáo của các chủ đầu tư dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản và của các cơ quan liên quan theo Quy chế này, Sở Xây dựng tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

- Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, đơn vị, sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản báo cáo, cung cấp không thống nhất, mâu thuẫn, cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị thì Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan làm việc với chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản, các cơ quan, tổ chức liên quan làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu để tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

Trách nhiệm phối hợp báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu của các cơ quan, đơn vị liên quan

Sở Xây dựng

- Trên cơ sở các thông tin, dữ liệu do các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư cung cấp, Sở Xây dựng tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh để phục vụ cho công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội. Báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định pháp luật, định

kỳ công bố thông tin, dữ liệu cơ bản về nhà ở và thị trường bất động sản theo các nội dung do Bộ Xây dựng quy định.

- Làm việc với chủ đầu tư các dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản, cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, UBND cấp xã để làm rõ những nội dung, dữ liệu không thống nhất

- Đôn đốc chủ đầu tư các dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản, các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã nghiêm túc thực hiện việc báo cáo, phối hợp cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu theo Quy chế này.

- Kiến nghị UBND tỉnh xử lý vi phạm của chủ đầu tư các dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung báo cáo không đầy đủ,

chính xác theo quy định.

- Các Sở, ban, ngành có liên quan phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thông tin, dữ liệu liên quan đến giao dịch bất động sản.

- Cá nhân, tổ chức liên quan đến việc triển khai xây dựng và kinh doanh của dự án bất động sản (đơn vị tư vấn xây dựng, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản) có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến dự án đầu tư bất động sản, tình hình giao dịch bất động sản định kỳ và theo yêu cầu đột xuất của UBND tỉnh, Bộ Xây dựng và đề nghị của Sở Xây dựng, gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2018.

Xem toàn văn tại (www.thaibinh.gov.vn)

UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh

Ngày 01 tháng 6 năm 2018, UBND tỉnh Cao Bằng đã có Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong công tác quản lý bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh.

Nguyên tắc chung trong hoạt động phối hợp

- Hoạt động phối hợp giữa các bên phải tuân thủ các quy định của pháp luật, trên cơ sở thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi trách nhiệm của mỗi bên theo quy định của pháp luật.

- Hoạt động phối hợp phải đảm bảo đúng nguyên tắc và yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của mỗi bên. Trong phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải có nội dung, yêu cầu, kế hoạch cụ thể được cấp lãnh đạo có thẩm quyền của các

bên phê duyệt. Việc phối hợp phải đồng bộ, kịp thời, kết nối giữa các cơ quan, đơn vị phối hợp để thực hiện đúng các quy định hiện hành.

- Các vướng mắc, phát sinh trong quá trình phối hợp sẽ được bàn bạc thống nhất giải quyết theo yêu cầu nghiệp vụ của mỗi bên.

- Việc phối hợp phải đảm bảo ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường bộ trên địa bàn.

- Các thông tin báo chí, phản ánh của người dân cần phải được phối hợp xem xét, xác minh để xử lý kịp thời và đúng quy định.

Nội dung công tác phối hợp và phương thức phối hợp

Nội dung công tác phối hợp

- Phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Phối hợp trong việc xử lý các vướng mắc về cơ chế, chính sách, quy định.

- Phối hợp trong việc tổ chức xử lý các hành vi vi phạm, cưỡng chế.

Phương thức phối hợp

- Tổ chức đoàn kiểm tra;

- Lấy ý kiến bằng văn bản;

- Tổ chức họp;

- Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan chủ trì hoặc cơ quan phối hợp và thông tin cho cơ quan phối hợp về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đó.

Phân công trách nhiệm chung

- Đối với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: UBND các cấp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện trong phạm vi địa phương. Cơ quan quản lý đường bộ, Nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên đường bộ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương.

- Đối với công tác quản lý bảo vệ công trình đường bộ và phần đất của đường bộ đã đền bù, thu hồi: Cơ quan quản lý đường bộ và Nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên chịu trách nhiệm chính, UBND các cấp, lực lượng công an có trách nhiệm phối hợp thực hiện, xử lý vi phạm.

- Đối với công tác quản lý, bảo vệ hành lang an toàn giao thông đường bộ và phần đất của đường bộ chưa được đền bù, thu hồi: UBND các cấp chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý vi phạm hành lang an toàn đường bộ trong phạm vi địa phương; Cơ quan quản lý đường bộ và Nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên có trách nhiệm phát hiện kịp thời vi phạm, lập biên bản, xử phạt, phối hợp với chính quyền địa phương và

các lực lượng chức năng để xử lý vi phạm.

Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

- Chỉ đạo nhà thầu thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ (BDTX):

+ Ra quân dọn dẹp rác thải, vệ sinh sạch sẽ mặt đường, lề đường; tổ chức cắt xén cây, cành ảnh hưởng đến tầm nhìn và vi phạm Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 07:2013/TCĐBVN.

+ Bố trí và tổ chức lực lượng tuần đường đầy đủ, đúng quy định tại Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giao thông vận tải, phát hiện kịp thời vi phạm ngay từ lúc đầu; tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân vi phạm chấp hành các quy định của pháp luật, tự giác tháo dỡ công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo an toàn giao thông; Tổ chức ký kết với các hộ dân có công trình nằm trong hành lang đường bộ về việc không coi nới, mở rộng, lấn chiếm.

+ Trường hợp đối tượng cố tình vi phạm, nhà thầu BDTX báo cáo Sở Giao thông vận tải, chính quyền địa phương thực hiện biện pháp ngăn chặn những hành vi xâm hại đến công trình giao thông đường bộ, vi phạm hành lang an toàn đường bộ; cung cấp nhân lực, xe máy phục vụ chính quyền địa phương tổ chức cưỡng chế hành vi vi phạm.

+ Trong quá trình thực hiện, nếu nhà thầu BDTX không tổ chức lực lượng tuần đường theo quy định, không phát hiện kịp thời hoặc không báo cáo các vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hoặc không thực hiện đầy đủ các điều kiện hợp đồng, Sở Giao thông vận tải căn cứ điều kiện hợp đồng để khấu trừ kinh phí, trường hợp cố tình không thực hiện, chấp dứt hợp đồng BDTX, cấm tham gia đấu thầu bảo trì đối với nhà thầu BDTX vi phạm nặng, vi phạm tái diễn, cố tình che giấu các hành vi vi phạm.

- Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông:

+ Phối hợp chặt chẽ với nhà thầu BDTX để

xử lý vi phạm ngay từ lúc phát hiện, tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân vi phạm chấp hành các quy định của pháp luật, tự giác tháo dỡ công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo an toàn giao thông.

+ Trường hợp đối tượng cố tình vi phạm, lập biên bản, xử phạt theo quy định; tổ chức cưỡng chế giải tỏa hoặc phối hợp cưỡng chế giải tỏa:

. Đối với các hành vi vi phạm công trình đường bộ và phần đất của đường bộ đã được đền bù, thu hồi: Chỉ đạo nhà thầu BDTX phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng để tổ chức cưỡng chế giải tỏa.

. Đối với các hành vi vi phạm hành lang an toàn đường bộ và phần đất của đường bộ chưa được đền bù, thu hồi: Lập biên bản, xử phạt yêu cầu tháo dỡ, khôi phục hiện trạng, nếu đối tượng không chấp hành, hoàn thiện hồ sơ đề nghị chính quyền địa phương cưỡng chế, giải tỏa theo quy định; phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng trong quá trình cưỡng chế giải tỏa.

+ Thường xuyên kiểm tra kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của nhà thầu BDTX quốc lộ được giao quản lý.

+ Tham mưu cho Sở GTVT xây dựng các kế hoạch giải tỏa vi phạm, trong đó tập trung vào kế hoạch tháng cao điểm tuyên truyền vận động thực hiện quy định của pháp luật và xử lý vi phạm về hành lang an toàn giao thông đường bộ; việc tiếp tục thực hiện kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan

- Sở Kế hoạch đầu tư: Thẩm định, phê duyệt quy hoạch, xây dựng các công trình, các khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư, khu

thương mại dịch vụ, cửa hàng bán lẻ xăng dầu liên quan đến đất dành cho đường bộ phải thực hiện theo quy định của Thông tư 50/2015/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ GTVT; chịu trách nhiệm giám sát thực hiện và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

+ Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ.

- Sở Xây dựng: Chỉ đạo, hướng dẫn quản lý xây dựng ngoài hành lang an toàn đường bộ; phối hợp với Sở Giao thông vận tải, tham mưu cho UBND cấp tỉnh trong công tác lập và thực hiện quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đô thị.

- Sở Tài Nguyên và Môi trường: Phối hợp Sở Giao thông vận tải tham mưu cho UBND cấp tỉnh hướng dẫn việc quy hoạch và sử dụng đất dành cho đường bộ; quy định về bảo vệ môi trường do tác động của giao thông đường bộ gây ra.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, kế hoạch lập lại trật tự bảo vệ hành lang an toàn đường bộ giai đoạn 2014 - 2020; lên án, phê phán các hành vi sử dụng trái phép vỉa hè, lòng đường, phá hoại công trình giao thông, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ, v.v... gây mất an toàn giao thông và hư hỏng công trình đường.

- Sở Tài Chính: Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ.

Trách nhiệm của các nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên

- Thực hiện công tác tuần đường theo đúng quy định tại Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Bộ GTVT; phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm đối với công trình đường bộ, đất của đường bộ và hành

lang an toàn giao thông đường bộ.

- Chấp hành chỉ đạo và thường xuyên báo cáo cơ quan quản lý đường bộ, về các vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, hành lang an toàn giao thông đường bộ và các vi phạm khác quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; Các vi phạm Điều 12, Điều 13 và Điều 15 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP .

- Phối hợp với các lực lượng chức năng của các cơ quan nhà nước, các cấp chính quyền địa

phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ ngăn chặn, xử lý, xử phạt hành chính, cưỡng chế vi phạm nêu tại văn bản này; Bố trí phương tiện, lực lượng tham gia xử lý vi phạm, cưỡng chế khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 6 năm 2018.

Xem toàn văn tại (www.caobang.gov.vn)

UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, UBND tỉnh Bắc Kạn đã có Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

Nguyên tắc thực hiện

- Bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch, công bằng và đúng quy định của pháp luật; quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi.

- Bảo đảm quyền của người dân được biết, được tham gia ý kiến và giám sát việc thực hiện.

- Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, xã hội.

Nội dung, hình thức công khai

Nội dung phải công khai

- Quy hoạch tổng thể công trình, dự án thi công.

- Những văn bản quy định có liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Văn bản, quyết định chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền; thông báo thu hồi đất của cấp có thẩm quyền; bản vẽ thiết kế công trình; kế hoạch giải phóng mặt bằng; giá đất cụ thể do UBND tỉnh phê duyệt.

- Bố trí tái định cư (đối với những dự án có tái định cư), gồm: Quy hoạch, địa điểm, thiết kế đầu tư hạ tầng khu tái định cư, giá thu tiền sử dụng đất.

- Dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Quyết định thu hồi đất; quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Quyết định kiểm đếm bắt buộc; quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc; quyết định cưỡng chế thu hồi đất (nếu có).

Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã và tại điểm sinh hoạt chung của khu dân cư các nội dung quy định trên.

- Tổ chức họp phổ biến, đối thoại, giải thích, tuyên truyền các quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất Nhà nước thu hồi.

- Thông báo bằng văn bản đến người sử dụng đất có đất Nhà nước thu hồi các nội dung về: Thông báo thu hồi đất của cấp có thẩm quyền, kế hoạch giải phóng mặt bằng, giá đất cụ thể do UBND tỉnh phê duyệt; địa điểm bố trí tái định cư, giá thu tiền sử dụng đất; dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Đăng trên trang thông tin điện tử của

UBND cấp huyện, gồm: Quyết định thu hồi đất; quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định kiểm đếm bắt buộc; quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc; quyết định cưỡng chế thu hồi đất (nếu có).

Nội dung, hình thức tham gia ý kiến

Nội dung người có đất thu hồi được tham gia ý kiến

- Thông tin của người có đất thu hồi; kết quả kiểm kê đất đai, tài sản hoa màu, vật kiến trúc gắn liền với đất thu hồi; kết quả xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất, hình thức sử dụng đất.

- Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Kế hoạch tái định cư, nguyên tắc, phương thức thực hiện bố trí tái định cư; giá đất tính tiền bồi thường, hỗ trợ; giá bồi thường nhà ở và vật kiến trúc; giá bồi thường thiệt hại cây cối, hoa màu và vật nuôi; số nhân khẩu, số lao động trong độ tuổi; số tiền bồi thường, hỗ trợ; việc di dời mồ mả; phương án chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm và các chính sách bồi thường có liên quan khác (nếu có).

Hình thức tham gia đóng góp ý kiến của người có đất thu hồi

- Có ý kiến trực tiếp tại Hội nghị do UBND cấp xã phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tổ chức thực hiện.

- Gửi ý kiến bằng văn bản gửi đến UBND cấp xã nơi có đất Nhà nước thu hồi.

Nội dung, hình thức giám sát

Nội dung giám sát

- Trình tự, thủ tục thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Việc tổ chức công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định trong việc thực hiện tái định cư.

Hình thức giám sát của người có đất bị thu hồi

- Giám sát trực tiếp trên cơ sở các nội dung niêm yết công khai về thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng ở xã, phường, thị trấn; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

- Giám sát thông qua quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 7 năm 2018.

Xem toàn văn tại (www.backan.gov.vn)

UBND tỉnh Yên Bái ban hành Quy định về quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng sau đầu tư thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, UBND tỉnh Yên Bái đã có Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND Quy định về quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng sau đầu tư thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

Nguyên tắc quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng

- Công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng, các công trình hạ tầng sau đầu tư phải được tiến hành thường xuyên, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng, tăng tuổi thọ và độ bền công trình; Kinh phí hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng chỉ sử dụng cho sửa chữa nhỏ, tu bổ, bảo trì thường xuyên nhằm duy trì hoạt động bình thường của công trình; không sử dụng cho xây mới, nâng

cấp, sửa chữa lớn công trình.

- Đây là nhiệm vụ và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và nhân dân hưởng lợi, kết hợp sự tham gia vận động của già làng, trưởng bản, người có uy tín; phát huy và vận dụng hương ước của địa phương vào quy ước quản lý, bảo vệ công trình.

- Công trình cơ sở hạ tầng đầu tư xây dựng hoàn thành phải được bàn giao cho UBND xã quản lý đối với công trình phục vụ chung (công trình công cộng).

- Việc quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng, công trình hạ tầng sau đầu tư phải đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch và tuân theo Quy chế quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình được UBND xã phê duyệt.

Nội dung quản lý, vận hành

- Xây dựng nội quy sử dụng, bảo vệ và khai thác công trình.

- Chuẩn bị kế hoạch, phương án bảo vệ công trình.

- Cảnh biển báo, nội quy tại công trình.

- Tổ chức bảo vệ công trình thường xuyên và trong các tình huống nguy hiểm (hỏa hoạn, thiên tai).

- Vận hành công trình theo đúng quy trình kỹ thuật, đúng nội quy sử dụng và bảo vệ công trình.

- Kiểm tra định kỳ thường xuyên, trước và sau các tình huống nguy hiểm (hỏa hoạn, thiên tai) để có biện pháp phòng chống giảm thiểu rủi ro, thiệt hại. Ngay sau khi kết thúc thiên tai phải tiến hành kiểm tra công trình, xác định các hư hỏng lập biên bản đề ra các giải pháp khắc phục nhằm đảm bảo công trình được hoạt động bình thường.

Trình tự, thủ tục thực hiện duy tu, bảo dưỡng công trình

- Lập kế hoạch duy tu, bảo dưỡng công trình sau đầu tư

+ Thực hiện theo khoản 3, Điều 7 Thông tư số 01/2017/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc quy định chi tiết thực hiện Dự án 2 Chương trình 135

thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020. Trong trường hợp công trình phải sửa chữa đột xuất những hư hỏng do thiên tai cần ưu tiên để khắc phục ngay.

- Nguồn kinh phí và định mức phân bổ kinh phí duy tu, bảo dưỡng thực hiện theo Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Yên Bái.

- Lập dự toán, giao dự toán, phân bổ dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí duy tu, bảo dưỡng do cấp xã làm chủ đầu tư có sự tham gia của cộng đồng quy định tại Điều 5 Thông tư số 15/2017/TT-BTC của Bộ Tài Chính.

- Trường hợp UBND xã không đủ năng lực lập dự toán duy tu sửa chữa hoặc giải pháp xử lý công trình hư hỏng phức tạp cần có hỗ trợ của đơn vị tư vấn thì việc lập hồ sơ thiết kế, dự toán duy tu công trình được UBND cấp xã ký hợp đồng thuê tổ chức hoặc cá nhân đủ năng lực thực hiện theo quy định.

- Trường hợp tổ chức cộng đồng, tổ, nhóm thợ, các hộ gia đình trong thôn không có đủ điều kiện và khả năng thực hiện, UBND xã ký hợp đồng thuê tổ chức, cá nhân đủ năng lực thực hiện duy tu, bảo dưỡng theo quy định.

Nội dung duy tu, bảo dưỡng

- Làm vệ sinh, phát quang, khơi thông;

- Lắp đặt các hạng mục bảo vệ công trình;

- Gia cố, sửa chữa nhỏ.

Nguồn kinh phí cho duy tu, bảo dưỡng công trình

- Nguồn vốn duy tu, bảo dưỡng thuộc Chương trình 135 hàng năm.

- Các nguồn kinh phí hợp khác theo quy định pháp luật.

- Khuyến khích sự đóng góp của người dân phục vụ cho việc quản lý, vận hành, duy tu, bảo

dưỡng công trình. Đóng góp có thể dưới dạng tiền mặt, công lao động, vật tư và các hình thức khác mà người dân tự nguyện đóng góp.

Trách nhiệm của Sở Xây dựng

- Phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định về công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình theo quy định.

- Hướng dẫn về chi phí cho việc lập, thẩm tra và điều chỉnh quy trình công tác duy tu, bảo

dưỡng và vận hành công trình.

- Thực hiện việc kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn xử lý vi phạm việc tuân thủ các quy định của pháp luật về công tác quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình xây dựng.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2018.

Xem toàn văn tại (www.yenbai.gov.vn)

Hội nghị Thẩm định Đồ án Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc

Ngày 3/7/2018 tại Trụ sở cơ quan Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh đã chủ trì Hội nghị thẩm định Đồ án Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc đến năm 2030. Tham dự Hội nghị có Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Thế Hùng, các thành viên của Hội đồng thẩm định - đại diện các Bộ, ngành và các cơ quan liên quan.

Báo cáo tại Hội nghị, đại diện Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội (đơn vị tư vấn) cho biết: Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 (Quy hoạch chung 1259) đã xác định đô thị Hòa Lạc là một trong 05 đô thị vệ tinh quan trọng của Hà Nội, phát triển theo mô hình đô thị hiện đại, chất lượng cao, với các chức năng là thành phố khoa học, công nghệ, đào tạo và là đô thị du lịch nghỉ dưỡng, có sự kết nối chặt chẽ với đô thị trung tâm. Hiện nay trên khu vực đô thị Hòa Lạc đang triển khai các dự án trọng điểm đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch bao gồm Dự án đầu tư xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội, Dự án Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, và một số dự án khác. Do đó việc lập và phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc đến năm 2030 là hết sức cần thiết, nhằm cụ thể hóa Quy hoạch chung 1259 và khớp nối đồng bộ các đồ án quy hoạch, các dự án đầu tư đã được phê duyệt trong khu vực, nhằm phát triển đô thị Hòa Lạc theo đúng mục tiêu đề ra tại Quy hoạch chung 1259.

Đồ án quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc có phạm vi nghiên cứu gồm toàn bộ phần đất nằm trong ranh giới nghiên cứu đô thị Hòa Lạc được xác định theo Nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 14/4/2015, với diện tích khoảng 17.274ha, quy



Toàn cảnh Hội nghị

mô dân số 600.000 người. Vị trí đô thị Hòa Lạc nằm về phía Tây và cách đô thị Trung tâm của Thủ đô Hà Nội khoảng 30km, thuộc địa giới hành chính của huyện Thạch Thất, Quốc Oai và thị xã Sơn Tây.

Theo Quy hoạch chung 1259, cấu trúc đô thị Hòa Lạc gồm:

- Vùng lõi nội thị: Bao gồm khu Công nghệ cao, khu Đại học quốc gia Hà Nội và khu đô thị mới, được phân chia và xác định bởi các tuyến đường Đại lộ Thăng Long, Hòa Lạc - Hòa Bình, Quốc lộ 21, đường Hồ Chí Minh.

- Vùng vành đai xanh bao quanh đô thị (ngoại thị): Bao gồm khu vực nông nghiệp phía Tây sông Tích, khu sinh thái rừng núi Viên Nam, khu vực đệm sân bay Hòa Lạc gắn với hồ Đồng Mô và rừng quốc gia Ba Vì.

Trên cơ sở tính đặc thù của khu vực nghiên cứu như địa hình, độ dốc, cảnh quan tự nhiên, đơn vị tư vấn đưa ra quan điểm quy hoạch đảm bảo cho sự phát triển bền vững của đô thị Hòa Lạc dựa trên các nguyên tắc về tôn trọng các đặc điểm tự nhiên; lấy dòng chảy tự nhiên, cây xanh và đô thị sinh thái làm chủ đạo; duy trì vành đai xanh quanh đô thị.

Về quy mô dân số, dự kiến đến năm 2025, đô thị Hòa Lạc có khoảng 150.000 người, trong đó, dân số nội thị khoảng 97.000 người, ngoại thị 53.000 người, tỷ lệ dân số đô thị khoảng 64%;

Đến năm 2030, dân số đô thị Hòa Lạc khoảng 600.000 người, trong đó dân số nội thị khoảng 508.000 người, tỷ lệ dân số đô thị khoảng 85%.

Về bố cục không gian kiến trúc toàn đô thị, đô thị Hòa Lạc được tổ chức theo tính chất có khả năng tự cung cấp việc làm và các dịch vụ đô thị, phát triển tương đối độc lập với đô thị trung tâm và là một trong những động lực phát triển quan trọng của khu vực phía Tây thủ đô Hà Nội. Đô thị Hòa Lạc lấy khu công nghệ cao Hòa Lạc và khu Đại học quốc gia Hà Nội làm tâm điểm phát triển, mở rộng đô thị mới về phía Nam và Tây Nam. Tuyến quốc lộ 21 (đoạn qua vùng nội thị) sẽ trở thành đường trục chính đô thị quan trọng của đô thị Hòa Lạc, là trục kết nối các đô thị vệ tinh như Sơn Tây, Xuân Mai, kết nối với quốc lộ 32 đi các tỉnh Tây Bắc, quốc lộ 6 đi các tỉnh Tây Nam. Không gian đô thị Hòa Lạc được tổ chức theo các hình thái đặc trưng của từng khu vực chức năng chuyên biệt. Các khu vực chức năng được giới hạn phạm vi phát triển bởi các không gian xanh và các tuyến giao thông chính.

Theo đề xuất của tư vấn, bên cạnh việc cải tạo chỉnh trang các khu vực dân cư nông thôn hiện hữu trong phạm vi quy hoạch, không gian đô thị Hòa Lạc được kiểm soát phát triển chặt chẽ để đảm bảo tính chất đô thị vệ tinh, trên nguyên tắc tôn trọng các điều kiện tự nhiên, gắn với hình thành các trung tâm dịch vụ y tế, thương mại, thể thao và hành chính.

Đô thị Hòa Lạc được phân chia thành 7 khu vực chức năng, với những định hướng phát triển không gian cụ thể cho từng khu vực, gồm: Khu vực Đại học quốc gia Hà Nội, khu vực Khu công nghệ cao, khu vực đô thị sinh thái, khu vực đô thị Phú Cát - Hòa Thạch, khu vực sân bay Hòa Lạc, khu vực nông nghiệp, khu vực núi Viên Nam.

Đánh giá về Đồ án, các chuyên gia phản biện của Hội đồng thống nhất về sự cần thiết và mục tiêu của Đồ án, đánh giá Đồ án đảm bảo cơ sở pháp lý và tuân thủ các quy trình thủ tục theo

quy định của pháp luật, đủ cơ sở để trình Hội đồng thẩm định xem xét.

Các chuyên gia phản biện và các thành viên Hội đồng thẩm định cũng góp ý thêm để đơn vị tư vấn hoàn thiện Báo cáo thuyết minh Đồ án.

Phát biểu tại Hội nghị, thay mặt lãnh đạo thành phố Hà Nội, ông Nguyễn Thế Hùng bày tỏ cảm ơn và tiếp thu toàn bộ các ý kiến đóng góp của Hội đồng thẩm định, đồng thời cho biết, Đồ án Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc đã đáp ứng mục tiêu cụ thể hóa Quy hoạch chung 1259 và lồng ghép các quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên phạm vi nghiên cứu cũng như rà soát, cập nhật các dự án đã được thành phố Hà Nội phê duyệt.

Sau khi nghe ý kiến của các thành viên Hội đồng, ý kiến của thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hội đồng thẩm định Phan Thị Mỹ Linh đã phát biểu kết luận Hội nghị. Theo đó Chủ tịch Hội đồng thẩm định đánh giá Đồ án quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc đã đáp ứng đầy đủ quy trình thủ tục quy định, phù hợp với nhiệm vụ quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Hội đồng thẩm định cơ bản nhất trí với mô hình phát triển của đô thị Hòa Lạc theo đề xuất của đơn vị tư vấn.

Bên cạnh đó, Chủ tịch Hội đồng thẩm định Phan Thị Mỹ Linh đề nghị thành phố Hà Nội chỉ đạo đơn vị tư vấn tiếp thu ý kiến của các thành viên Hội đồng để hoàn thiện Đồ án, trong đó bổ sung thêm các đánh giá về hệ thống hạ tầng đã được đầu tư theo các dự án Khu công nghệ cao Hòa Lạc và Đại học quốc gia Hà Nội; cân nhắc về quy mô dân số để đảm bảo tính khả thi của Đồ án; làm rõ tính chất, hình thái của đô thị Hòa Lạc để phát huy những lợi thế của khu vực này đồng thời cần xác định rõ hơn các dự án ưu tiên đầu tư theo quy hoạch này.

Minh Tuấn

Nghiệm thu Đồ án Thiết kế đô thị khu vực trung tâm quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

Ngày 4/7/2018, tại Hà Nội, Hội đồng nghiệm thu Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị nghiệm thu Đồ án Thiết kế đô thị khu vực trung tâm quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ. Phó Vụ trưởng Vụ Quy hoạch kiến trúc Hồ Chí Quang - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì Hội nghị. Tham dự Hội nghị có đại diện các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ Xây dựng, đại diện các hội, hiệp hội chuyên ngành Xây dựng và lãnh đạo Sở Xây dựng TP Cần Thơ.

Tại Hội nghị, đại diện Phân viện Quy hoạch đô thị và nông thôn miền Nam (đơn vị lập thiết kế đô thị) trình bày Báo cáo thuyết minh tóm tắt Đồ án. Theo đó, khu vực trung tâm quận Ninh Kiều nằm trong khu vực trung tâm TP Cần Thơ, có lịch sử phát triển lâu đời nhất thành phố. Tuy nhiên, hiện nay việc quản lý và chỉnh trang khu vực này đang gặp nhiều khó khăn, thách thức do thiếu công cụ quản lý, thiếu các nghiên cứu chuyên ngành và chưa có giải pháp, đề xuất cụ thể nhằm đảm bảo sự thống nhất, hài hòa giữa xây dựng công trình với cảnh quan đô thị và các yếu tố xã hội khác. Do đó, lập Đồ án Thiết kế đô thị khu vực trung tâm quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng.

Mục tiêu của Đồ án nhằm: Nâng cao và phát huy giá trị kiến trúc đô thị của khu vực trung tâm quận Ninh Kiều, đóng góp vào sự đa dạng về hình thái kiến trúc đô thị cho thành phố; nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh các kiến trúc, cảnh quan tại những khu vực xây dựng mới, tạo nét đặc trưng, hiện đại cho khu vực trung tâm thành phố Cần Thơ tương xứng với điều kiện và tình hình hiện nay; nghiên cứu phương án khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật dọc các tuyến phố với khu vực lân cận, góp phần nâng cao chất lượng sống cho người dân khu vực đô thị; cải thiện môi trường đô thị, di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, tăng cường cây xanh và bổ sung quỹ đất xây dựng các công trình công cộng.

Phạm vi nghiên cứu của Đồ án bao gồm:



Toàn cảnh Hội nghị

Phường Tân An, phường An Lạc và một phần các phường An Hội, An Cư, An Phú và Xuân Khánh. Theo Đồ án, tại các lô phố, khu trung tâm dịch vụ được chuyển đổi chức năng công trình hành chính, cải tạo khu vực công viên Tao Đàn gắn không gian công viên với các hoạt động của bảo tàng TP Cần Thơ. Các khu vực cảnh quan ven sông Cần Thơ được chỉnh trang, tôn tạo, tổ chức lại khu nhà lồng chợ cổ, các chợ Tân An - An Lạc gắn kết với không gian công cộng xung quanh tạo thành điểm du lịch hấp dẫn.

Đồ án đưa ra khung thiết kế đô thị tổng thể, phân thành 3 đối tượng chính: Thiết kế đô thị lô phố (4 lô phố); thiết kế đô thị tuyến phố (2 tuyến phố); thiết kế đô thị nút giao thông (2 nút), đồng thời chú trọng tạo dựng cảnh quan đô thị với đường đi bộ dọc sông Cần Thơ, sông Cái Khế và sông Hậu, sử dụng cầu đi bộ và phà để kết nối khu vực trung tâm với Cái Khế và khu đô thị Nam Cần Thơ, khuyến khích và phát triển các phương tiện giao thông đường thủy cập bến sông Cần Thơ, giữ gìn mặt nước bằng hệ thống cây xanh ven bờ.

Theo Đồ án, các khu vực quảng trường đi bộ cũng được cải tạo bổ sung thêm cây xanh, tạo đặc trưng cho tuyến phố đi bộ, lấy ý tưởng của dân ca tài tử làm trang trí cảnh quan. Mỗi tuyến phố được chỉnh trang và có quy định chung về biển quảng cáo, mái hiên, đề xuất phân lại làn

đường và mở rộng vỉa hè. Khu vực thiết kế nằm ở vị trí thuận lợi về mặt giao thông tiếp cận, không bị giao thông đối ngoại xuyên qua. Kết nối với các khu vực chức năng trong đô thị là các tuyến giao thông cấp quốc gia đi vào vùng tỉnh đồng bằng sông Cửu Long qua các trục chính thành phố. Ngoài ra khu vực thiết kế còn tiếp giáp tuyến giao thông thủy quốc gia và quốc tế trên sông Cần Thơ và sông Hậu.

Một trong những yếu tố được Đề án quan tâm đó là cải tạo, chỉnh trang cấu trúc khu dân cư trong lõi phường An Lạc, tăng diện tích cây xanh sân vườn và bố trí khu công viên cây xanh tại trung tâm khu nhà ở gắn kết với các công trình tôn giáo tạo ra không gian sinh hoạt cộng đồng. Kết nối các không gian xanh với nhau bằng hệ thống cây xanh đường phố, tạo dựng các không gian mặt nước dọc sông Cần Thơ, điểm nhấn chính tại khu vực bến Ninh Kiều hiện nay. Tổ chức giao thông tại Đại lộ Hòa Bình - 30/4, Quang Trung. Đây là các trục quan trọng được đề xuất phân lại làn đường, các không gian vỉa hè được trồng lại cây xanh và bố trí các trang thiết bị tiện ích đô thị. Các hệ thống cây xanh mặt nước được giải tỏa, di dời lớp nhà dọc sông Cần Thơ, hình thành khu công viên cây xanh công cộng kết nối với khu công viên bến Ninh Kiều tạo trục cảnh quan xanh ven sông.

Nhằm giúp đơn vị tư vấn hoàn chỉnh Báo cáo, các chuyên gia phản biện, các thành viên Hội đồng nghiệm thu Bộ Xây dựng đã đưa ra những nhận xét, góp ý cho Đề án Thiết kế đô thị khu vực trung tâm quận Ninh Kiều.

GS.TS.KTS Nguyễn Quốc Thông - Phó Chủ tịch Hội Kiến trúc sư Việt Nam nhận xét, Đồ án được thực hiện đúng nguyên tắc, bài bản, có nhiều thông tin, song cần phải đánh giá hiện trạng đô thị khu vực trung tâm quận Ninh Kiều một cách kỹ lưỡng hơn.

Theo GS.TS.KTS Nguyễn Quốc Thông, Đồ án cần thể hiện rõ quan điểm chủ đạo đó là phát triển khu vực trung tâm quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ là một quá trình liên tục, kết hợp với phát triển hệ thống cây xanh đô thị và phát triển theo nguyên tắc hướng sông (hướng ra sông Cần Thơ).

Kết luận Hội nghị, Chủ tịch Hội đồng Hồ Chí Quang đánh giá, Đồ án đã nêu lên được sự cần thiết phải tiến hành lập thiết kế đô thị khu vực trung tâm quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ, đề xuất được nhiều nội dung quan trọng, trong đó có cải tạo 4 lô phố, 2 tuyến phố, 2 nút giao thông đồng thời đề xuất nhiều khu chức năng mới như tổ chức phố đi bộ, hình thành chợ đêm. Tuy nhiên, Đồ án cần nêu bật hơn nữa những nội dung chỉnh trang, cải tạo, chú ý hình thành điểm nhấn đô thị và đặc biệt coi trọng yếu tố lịch sử của khu vực trung tâm quận Ninh Kiều.

Ông Hồ Chí Quang đề nghị đơn vị tư vấn tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các chuyên gia phản biện, các thành viên Hội đồng nghiệm thu Bộ Xây dựng, nhanh chóng hoàn thiện Báo cáo thuyết minh Đồ án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trần Đình Hà

Nghiệm thu nhiệm vụ "Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng, tiềm năng ứng dụng thiết bị và công nghệ tiết kiệm năng lượng"

Ngày 12/7/2018, tại Hà Nội, Hội đồng KH&CN chuyên ngành Bộ Xây dựng đã tiến hành nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN "Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng, tiềm năng ứng dụng thiết bị và công nghệ tiết kiệm năng

lượng phù hợp cho các công trình xây dựng ở Việt Nam" do Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN (TP. Hồ Chí Minh) thực hiện. Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu là ông Nguyễn Công Thịnh - Phó Vụ trưởng Vụ KH&CN và môi trường

Bộ Xây dựng.

Báo cáo tóm tắt các kết quả nghiên cứu, đại diện nhóm tác giả - bà Lý Thị Thúy Hương cho biết, đây là nhiệm vụ KHCN nhằm đánh giá hiện trạng và tiềm năng ứng dụng thiết bị và công nghệ tiết kiệm năng lượng phù hợp cho các công trình xây dựng ở Việt Nam, đồng thời nghiên cứu các cơ chế, chính sách và nguồn lực ứng dụng công nghệ cao cho tòa nhà, công trình xanh. Nội dung của nhiệm vụ gồm: Đánh giá hiện trạng ứng dụng công nghệ, thiết bị tiết kiệm năng lượng trong và ngoài nước; đánh giá hiện trạng và tiềm năng ứng dụng công nghệ trong tòa nhà, công trình xanh; đánh giá khả năng ứng dụng các công nghệ thiết bị tiết kiệm năng lượng trong các công trình; đề xuất giải pháp ứng dụng công nghệ, thiết bị tiết kiệm năng lượng; tổ chức hội thảo khoa học.

Thực hiện nhiệm vụ này, nhóm tác giả đã tiến hành thu thập tài liệu, nghiên cứu các công nghệ tiết kiệm năng lượng được sử dụng trong các tòa nhà trong nước và quốc tế; phân tích đánh giá hiện trạng, kinh nghiệm ứng dụng công nghệ trong các tòa nhà; khảo sát đánh giá hiện trạng và tiềm năng ứng dụng công nghệ trong các tòa nhà, công trình xanh ở Việt Nam.

Nhóm nghiên cứu đã tập trung phân tích các giải pháp công nghệ tiết kiệm năng lượng hiện nay được sử dụng trong 5 loại hình công trình (Văn phòng, bệnh viện, khách sạn, siêu thị - trung tâm thương mại, trường học) thông qua các hệ thống: Hệ thống chiếu sáng, điều hòa không khí, cung cấp nước nóng, lớp vỏ công trình, quản lý năng lượng; phát điện từ năng lượng tái tạo và các hệ thống khác.

Nhóm nghiên cứu cũng tiến hành khảo sát, đánh giá hiện trạng và tiềm năng ứng dụng công nghệ, thiết bị tiết kiệm năng lượng trong tòa nhà, công trình xanh đối với 30 tòa nhà thuộc 5 loại hình công trình nêu trên, có diện tích sàn từ 2.500m² trở lên, theo phạm vi áp dụng của Quy chuẩn QCVN 09:2017/BXD ở 3 thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh.



Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu Nguyễn Công Thịnh phát biểu kết luận

Các tiêu chí đánh giá gồm: Thời gian khai thác và vận hành; quy mô tiêu thụ năng lượng trong năm, suất tiêu hao năng lượng; các hệ thống thiết bị, công nghệ sử dụng trong tòa nhà.

Sau quá trình khảo sát, thu thập thông tin, phân tích, đánh giá và tổng hợp, so sánh kết quả đã cho thấy, các thiết bị tiêu thụ năng lượng ở các công trình được khảo sát đã đáp ứng phần nào hiệu suất năng lượng tối thiểu theo QCVN 09:2017/BXD. Các thiết bị công nghệ mới trên thị trường hiện nay rất đa dạng, mức tiết kiệm năng lượng ở từng hệ thống từ 5 - 50% so với công nghệ thông thường. Vì vậy, khi các công nghệ mới được ứng dụng vào các công trình xây dựng sẽ mang lại hiệu quả tiết kiệm năng lượng. Tiềm năng ứng dụng các thiết bị, công nghệ cho các công trình xây dựng khoảng 20 - 30%.

Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu, nhóm thực hiện nhiệm vụ đã kiến nghị cơ quan quản lý nhà nước về việc tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu, áp dụng rộng rãi QCVN 09:2017/BXD; thí điểm công trình mẫu; khuyến khích đầu tư công trình xanh, có chính sách ưu đãi đối với công trình ứng dụng năng lượng tái tạo; trang bị kiến thức cho đội ngũ cán bộ chuyên môn; đồng thời đề xuất giải pháp ứng dụng công nghệ, thiết bị tiết kiệm năng lượng cho các loại hình công trình xây dựng nêu trên, dự thảo sổ tay danh mục các công nghệ, thiết bị tiết kiệm năng lượng phù hợp ứng dụng trong các công trình

xây dựng, đề xuất chính sách tài chính phù hợp để phát triển và ứng dụng công nghệ trong công trình xanh.

Bên cạnh việc đóng góp các ý kiến để giúp nhóm tác giả hoàn thiện Báo cáo tổng hợp thực hiện nhiệm vụ, các chuyên gia phản biện và các thành viên Hội đồng cũng đánh giá cao ý nghĩa của việc thực hiện nhiệm vụ này trong bối cảnh hiện nay, đồng thời ghi nhận nỗ lực của nhóm tác giả.

Theo chuyên gia phản biện TS. Nguyễn Trung Hòa, nhóm tác giả đã hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ được giao, đã khảo sát, đánh giá tương đối kỹ lưỡng về hiện trạng và tiềm năng ứng dụng công nghệ thiết bị tiết kiệm năng lượng trong tòa nhà, công trình xanh đồng thời đưa ra các đề xuất, kiến nghị đối với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành. Tuy nhiên, Báo cáo cần bố cục hợp lý hơn, cần số hóa các số liệu trong sổ tay và chỉnh sửa một số lỗi về

sử dụng thuật ngữ.

Tóm tắt lại các ý kiến đóng góp của Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng Nguyễn Công Thịnh cho rằng, nhóm tác giả đã thực hiện đầy đủ các công việc theo Hợp đồng, Báo cáo tổng hợp có nhiều thông tin, đạt yêu cầu chất lượng.

Để nâng cao chất lượng Báo cáo, ông Nguyễn Công Thịnh đề nghị nhóm tác giả tiếp thu đầy đủ các ý kiến của Hội đồng, và làm rõ hơn về phương pháp khảo sát, các thiết bị sử dụng trong quá trình khảo sát, tiến hành số hóa danh mục thiết bị khoa học công nghệ trong sổ tay đồng thời đưa ra các kiến nghị cụ thể đối với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, chuẩn hóa các thuật ngữ...

Hội đồng KHCN chuyên ngành Bộ Xây dựng đã thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá đạt kết quả xếp loại Khá.

Trần Đình Hà

Tính bền vững trong kiến trúc các nhà ga hàng không

Nhà ga hàng không luôn được xếp là một trong những loại công trình nguy cơ cao nhất về mặt sinh thái. Có nhiều vấn đề nảy sinh trong quá trình khai thác vận hành, đáng nói hơn cả là sự suy giảm chất lượng không khí, nước, đất cũng như các hiệu ứng âm thanh, thị giác tiêu cực đối với con người. Giảm thiểu tác động bất lợi của những công trình này tới môi trường xung quanh, áp dụng các giải pháp công nghệ xanh vào nhiệm vụ ưu tiên là mục tiêu chính của các kiến trúc sư, các nhà thiết kế, các kỹ sư xây dựng khi thiết kế các nhà ga hàng không.

Sân bay lý tưởng trong tương lai

Sân bay lý tưởng trong tương lai là nơi cần áp dụng tối đa các giải pháp kỹ thuật sinh thái tiên tiến. Nhà ga hàng không sẽ được xây dựng dựa trên sự cân bằng giữa môi trường tự nhiên và các công nghệ hiện đại. Các định luật vật lý của tự nhiên sẽ hỗ trợ để thiết kế một công trình có hình thức hài hòa và tối ưu hóa các nhiệm vụ

chức năng của nó. Sân bay sẽ hoạt động có tính tới các điều kiện khí hậu thực tế của môi trường xung quanh. Để làm được điều này, các hệ thống sinh thái và hệ thống xây dựng sẽ tương tác hài hòa với nhau. Ví dụ, thay vì kháng lại sức gió, có thể tận dụng để cung cấp năng lượng cho các công trình nhà ga hàng không. Tương tự, có thể tìm ra cách ứng dụng bức xạ mặt trời, nước mưa,...

Hình thức nhà ga không phải theo thời thượng mà cần được quy định bằng các thông số khí hậu của khu vực. Mái gập và lượn sóng đảm bảo việc thông gió tự nhiên của tòa nhà mà không cần tới các thiết bị kiểm soát khí hậu và điều hòa không khí, đồng thời loại bỏ khói bụi. Quy hoạch nội thất cũng có thể đóng vai trò quan trọng trong việc thanh lọc và điều hòa không khí. Tóm lại, có thể kết luận: Không nên ngăn cách các công trình xây dựng khỏi môi trường tự nhiên - sân bay của tương lai cần



Hệ thống turbin gió của sân bay Seymour trên quần đảo Galapagos

sống, hít thở và vận động như một cơ thể sống và trở thành một phần của hệ sinh thái.

Các vấn đề sinh thái

Hiện nay, khi cốt lõi của tiến bộ kỹ thuật là việc sử dụng các nguồn năng lượng truyền thống, sẽ khó mà đánh giá hết tác động tiêu cực từ hoạt động của con người tới môi trường xung quanh. Tất nhiên, các vấn đề về ô nhiễm môi trường (đặc biệt là bầu khí quyển) không thể bỏ qua mà cần được giải quyết triệt để.

Đã có nhận thức mới về tính năng của một ga hàng không hiện đại, bao gồm cả các biện pháp giảm thiểu tác động bất lợi của công trình tới khí hậu - môi trường. Các nhà quản lý, các chủ sở hữu sân bay thường xuyên hợp tác chặt chẽ với các tổ chức “xanh”, và luôn bày tỏ sự quan tâm tới vấn đề này. Kết quả của sự tương tác là những cảng hàng không mới được xây dựng sẽ có mức tiêu thụ năng lượng ít nhất có thể, và trong quá trình xây dựng, các vật liệu độc hại sẽ được sử dụng ở mức tối thiểu, ứng dụng tối đa các nguồn thông gió và chiếu sáng tự nhiên cho bầu không khí bên trong. Trước hết, cần chú ý đến các nguồn tài nguyên tự nhiên sẵn có trong các khu vực lân cận địa điểm thi công (như đá, gỗ,...) để ứng dụng vào xây dựng các công trình trong sân bay.

Vị trí địa lý của sân bay có tầm quan trọng đặc biệt, bởi vì việc lựa chọn nguồn năng lượng để duy trì không gian tiện nghi bên trong các tòa nhà/công trình trong khu vực tùy thuộc rất



Nội thất “xanh” trong nhà ga sân bay Changi (Singapore)

nhiều vào vị trí. Sân bay có thể hoạt động bằng nguồn nhiệt - điện riêng. Do đó, nếu các ga hàng không nằm tại các khu vực mở sẽ có thể tận dụng năng lượng gió và mặt trời; và nếu nằm gần biển sẽ có thể tận dụng năng lượng từ sóng biển.

Các công nghệ xanh được áp dụng tại sân bay

Năng lượng mặt trời và gió

Việc lắp đặt các turbin gió hoặc panel pin mặt trời, có thể tạo ra nguồn điện bổ sung đáp ứng nhu cầu của ga hàng không. Việc sử dụng các loại năng lượng tái tạo này khá phổ biến tại nhiều quốc gia trên thế giới.

Trong tổ hợp các giải pháp sử dụng năng lượng trong cảng hàng không (giải pháp sinh thái), có phương án thiết kế nhà ga có đầy đủ khả năng tự đảm bảo năng lượng cần thiết để vận hành. Có thể lấy nhà ga hàng không Seymour trên quần đảo Galapagos (Ecuador) làm ví dụ. Được đưa vào hoạt động từ năm 2012, nhà ga này hoàn toàn vận hành bằng năng lượng gió và mặt trời. Các panel pin mặt trời cung cấp 35% nguồn điện năng, 65% còn lại được cung cấp từ hệ thống turbin gió. 80% công trình được làm bằng vật liệu tái chế lấy từ một tòa nhà cũ. Hệ thống cửa chớp tự động đóng/ mở dựa vào lượng nhiệt và lượng CO₂ trong sân bay. Nước sạch được cung cấp từ trạm khử muối riêng, đặc biệt được thiết kế để xử lý nước biển.



Khu vườn độc đáo của sân bay Changi

Seymour đã được công nhận là sân bay sinh thái bởi thiết kế và phương thức hoạt động cực kỳ thân thiện môi trường. Hội đồng công trình xanh của Mỹ đã trao chứng nhận LEED Vàng cho công trình này vào năm 2014.

Kinh nghiệm xây dựng nhà ga hàng không trên đảo hoàn toàn có thể áp dụng trong điều kiện khí hậu của nước Nga.

Kính năng lượng

Việc sử dụng kính có lớp phủ đặc biệt cho các nhà ga hàng không đã được các chuyên gia Tập đoàn Solar Window (Mỹ) nghiên cứu, cho phép các nhà ga tự tạo năng lượng. Khi để các tia sáng xuyên qua, lớp phủ sẽ cản lại tia cực tím và biến nó thành điện năng. Lớp phủ dưới dạng phim (màng) dẻo trong suốt có thể dán được trên cả bề mặt kính và nhựa. Sáng chế có thể coi là một giải pháp thay thế hữu hiệu cho các tấm pin mặt trời, do các tấm pin luôn đòi hỏi vị trí bố trí đặc biệt.

Biến âm thanh thành năng lượng

Vận tải hàng không tạo ra rất nhiều tiếng ồn và ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe của cộng đồng dân cư sinh hoạt và làm việc quanh đó. Giảm thiểu mức độ tiếng ồn do động cơ máy bay gây ra tuy là nhiệm vụ vô cùng quan trọng song rất khó thực hiện, dù các máy bay hiện đại ít gây ồn ào hơn các thế hệ đi trước. Các giải pháp theo xu hướng này hiện nay vẫn đang tiếp tục được nghiên cứu.

Tuy vậy, dường như tiếng ồn đôi khi cũng hữu ích. Mới đây, một thiết bị mới xuất hiện trên

thị trường không phải để giảm mức độ tiếng ồn mà để chuyển hóa âm thanh đó thành năng lượng. Các kỹ sư Hàn Quốc đã phát minh thiết bị Sonea energy absorbing, có thể “biến” mỗi decibel thành watt. Với kích cỡ hết sức gọn nhẹ (450x450x80 mm) và trọng lượng chỉ 7 kg, thiết bị có khả năng tạo ra 240 kW điện năng từ âm thanh ở mức 140 dB của một phi cơ đang cất cánh. Năng lượng thu được hoàn toàn vô hại đối với môi trường xung quanh, hơn nữa còn giúp giảm chi phí tiêu thụ năng lượng.

Nước mưa

Mái của các nhà ga hàng không có thể sử dụng để thu nước mưa, nước băng tan, và dùng lượng nước này phục vụ các nhu cầu kỹ thuật, tưới cây, qua đó tiết kiệm một phần đáng kể tài nguyên nước.

Ví dụ: Sân bay Changi (Singapore) đã được trang bị hệ thống tự động bật/ tắt đèn, tưới nước, thu gom và lọc nước mưa. Nhờ hệ thống này, các chuyên gia đã thiết kế thành công trong nhà ga sân bay một thảm thực vật khổng lồ với đủ loại thực vật miền nhiệt đới châu Á phong phú. Để phủ xanh theo chiều dọc, hơn mười nghìn loài thực vật đã được trồng, và được tính toán kỹ mọi yếu tố cần thiết để thích nghi tồn tại.

Trồng cây cối, thực vật

Trồng cây trong nội thất và bên ngoài các nhà ga hàng không góp phần thanh lọc không khí và giảm căng thẳng (stress) cho các hành khách. Bên cạnh đó, các cây trồng xung quanh và bên trong nhà ga còn giúp giảm thiểu tác động của tiếng ồn từ vận tải hàng không.

Các nhà khoa học đã chứng minh lợi ích và hiệu quả của màu xanh và thảm thực vật tự nhiên đối với trạng thái tâm lý của con người. Thực vật luôn khiến mọi người vui mắt; hương hoa nhẹ nhàng thư giãn có thể khiến con người trở nên khoan khoái và điềm tĩnh hơn. Một số nhà ga hàng không thậm chí còn xây dựng những khu vườn đặc biệt để thiền định, nhằm giúp hành khách thư giãn trước các chuyến

bay. Sân bay Changi có một vườn đầy hoa lan, xương rồng và thậm chí cả hoa hướng dương.

Một số biện pháp nêu trên có thể giúp giảm mức tiêu thụ năng lượng của các nhà ga hàng không, tạo điều kiện để biến các nhà ga hiện nay thành những công trình an toàn sinh thái hơn đối với sức khỏe con người và môi trường xung quanh. Có thể nhấn mạnh thêm - các

công nghệ này cho phép cải thiện chất lượng vùng vi khí hậu trong các gian phòng với số lượng người rất lớn./.

Iulia Kuganova

Nguồn: Tạp chí AVOK (Nga) số 2/2017

ND: Lê Minh

Phần mềm ERP và khả năng nâng cao năng suất xây dựng

Sự ra đời của phần mềm quản trị doanh nghiệp (ERP), đặc biệt là ERP trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây, có vai trò then chốt trong chiến lược công nghệ của các doanh nghiệp xây dựng trong những năm gần đây.

ERP giúp cho tất cả các công tác từ kiểm kê cho đến quản lý nhân sự, kế toán... được tích hợp và tổ chức hợp lý. Việc tổng hợp các chức năng cơ bản này trên cùng một cơ sở dữ liệu được chia sẻ và truy cập dễ dàng sẽ giúp cho các phòng ban chuyên môn khác nhau của doanh nghiệp nâng cao hiệu quả làm việc, tiết kiệm thời gian, giúp cho việc quản lý các dự án trở nên dễ dàng hơn. Việc ứng dụng phần mềm này mang lại nhiều lợi ích rõ rệt.

Phần mềm ERP được ứng dụng trong thực tế

Ông Shane Tate, Giám đốc Công ty tư vấn Tate Consulting cho rằng, phần mềm ERP đã làm thay đổi phương thức hoạt động của ngành Xây dựng. Công ty Tate Consulting là đơn vị đang triển khai một dự án phát triển trị giá nhiều triệu Bảng Anh tại Royal Wharf Docks, xây dựng một khu đô thị mới với 3.385 căn hộ.

Theo ông Shane Tate, việc phối hợp công việc giữa các kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng và các nhà cung cấp dịch vụ là một thách thức và không có quy tắc phối hợp chính thức, dẫn đến những chậm trễ tất yếu trong việc phát hiện các

vấn đề mà có thể làm gia tăng chi phí và lao động trong tương lai. Việc ứng dụng phần mềm Revit đã giúp Công ty Tate Consulting giải quyết được các khó khăn đó, đặc biệt là trong dự án Royal Wharf bao gồm xây dựng một bể bơi và một phòng tập thể thao, đã phát sinh một số vấn đề về với các đường ống ngầm lẽ ra phải được xác định trong thiết kế ban đầu. Điều này gây khó khăn cho việc giải phóng mặt bằng nếu như không xử lý được các đường ống trong giai đoạn này.

Những lợi ích của ERP

Về những lợi ích mà ERP có thể mang lại, Ông James Lloyd - Townshend, Giám đốc điều hành của Công ty Washington Frank International cho biết, các công ty xây dựng cần đầu tư cho phần mềm đột phá này vì những lý do sau:

- Tuân thủ các quy định:

Các doanh nghiệp xây dựng có rất nhiều các quy định, quy tắc buộc phải tuân thủ. Phần mềm ERP phù hợp và có công cụ đủ mạnh sẽ giúp cung cấp cho doanh nghiệp các dữ liệu rõ ràng, minh bạch và chính xác, giúp doanh nghiệp đáp ứng một cách dễ dàng với các tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng.

- Lập kế hoạch và phân tích

Trong xây dựng, điều quan trọng là phải biết cần sử dụng vật liệu nào cũng như cần chính

xác bao nhiêu lao động. Phần mềm ERP là một giải pháp tốt để giúp doanh nghiệp dễ dàng hoạch định được việc sử dụng các nguồn lực một cách hiệu quả nhất.

Việc phát triển phần mềm ERP cho phép doanh nghiệp dễ dàng tính toán cần bao nhiêu tiền cho tài sản thế chấp, và giúp doanh nghiệp tránh được những tranh chấp về hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án.

- Kiểm soát chi phí

Mỗi dự án xây dựng dù lớn hay bé đều cần phải tính toán vấn đề chi phí, với các dự án lớn thì việc này sẽ phức tạp hơn. Khi doanh nghiệp xây dựng tham gia đấu thầu một dự án, họ phải đưa ra dự toán, mà thường là khác xa so với dự toán chuẩn.

Nếu có phần mềm ERP phù hợp, phần mềm sẽ giúp doanh nghiệp đưa ra cho khách hàng một bản dự toán chính xác và yên tâm về chi phí thực tế sẽ không chênh lệch nhiều so với dự toán, từ đó tránh được những chi phí không mong muốn hoặc không lường được trước.

- Nâng cao năng suất

Nhờ áp dụng phần mềm ERP với cơ sở dữ liệu tập trung, năng suất lao động của doanh nghiệp sẽ được nâng lên. Các công cụ phân tích tiên tiến của phần mềm có thể tạo ra các đơn đặt hàng tự động để quản lý và kiểm soát kho cũng như lập báo cáo đánh giá các kết quả và hiệu quả. Các phân tích về dịch vụ có thể giúp tạo lập các đơn đặt hàng tự động để hỗ trợ kiểm soát kho.

Nếu sử dụng phần mềm ERP phù hợp, doanh nghiệp xây dựng sẽ có hiệu quả thông tin cao hơn, giảm sự trùng lặp số liệu. Phần mềm cũng giúp cho các nhà thầu có những công cụ mạnh mẽ để triển khai các công việc, với các tính năng được thiết kế riêng cho công tác quản lý xây dựng, ví dụ như quản lý đấu thầu, kế toán,

theo dõi lợi nhuận, tính toán tiền lương.

- Tăng cường trao đổi thông tin

Các dự án có thể thực hiện trong một số năm và việc thiếu trao đổi thông tin sẽ gây ra những tổn thất lớn. Phần mềm ERP tích hợp diễn đàn trò chuyện và video sẽ cung cấp cho những người liên quan một cơ sở hoàn hảo để trao đổi thông tin trong nội bộ và đảm bảo cho các dự án được thực hiện đúng.

- Quản lý dự án

Sử dụng phần mềm ERP mạnh sẽ giúp cho việc quản lý dễ dàng các dự án và dữ liệu. Các phần mềm ERP được phát triển để hỗ trợ các ngành sản xuất có tính năng giúp theo dõi và phối hợp các dự án ở bất cứ nơi đâu. Hệ thống phần mềm ERP hiện đại có rất nhiều công cụ mạnh mẽ và linh hoạt có thể điều chỉnh phù hợp với nhu cầu của mỗi doanh nghiệp.

- Tiết kiệm thời gian

Việc có một nền tảng lưu trữ thông tin tập trung sẽ giúp doanh nghiệp tiết kiệm được nhiều thời gian cho việc ra quyết định. Doanh nghiệp mỗi năm sẽ lãng phí một nhân công để thực hiện việc tìm kiếm dữ liệu và tài liệu thất lạc trong vòng một tháng. Phần mềm ERP sẽ giúp loại bỏ những sai sót do con người cũng như tránh thất lạc tài liệu, giúp lưu trữ các dữ liệu một cách khoa học.

- Có khả năng truy cập từ xa

Những người làm xây dựng không phải lúc nào cũng ở văn phòng. Do đó, phần mềm ERP công nghệ điện toán đám mây cho phép truy cập, khai thác tài liệu, theo dõi công việc theo thời gian thực ở mọi lúc, mọi nơi./.

Mark Spence

*Nguồn: Tạp chí Construction Global,
số 3/2018*

ND: Mai Anh

BIM và triển vọng áp dụng trong ngành Xây dựng

Theo các số liệu thống kê, ngành Xây dựng là ngành có năng suất tương đối thấp. Để nâng cao năng suất, ngành Xây dựng đang tìm kiếm sự hỗ trợ từ công nghệ thông tin, trong đó mô hình thông tin công trình (BIM) có thể là một giải pháp quan trọng.

Mặc dù BIM không phải là mới, nhưng nó vẫn đang trong các giai đoạn phát triển ban đầu. Kể từ khi được đưa vào áp dụng, việc triển khai thành công BIM không phụ thuộc nhiều vào loại dự án mà là các điều kiện bên ngoài giúp xác định liệu BIM có được sử dụng hiệu quả hay không.

Ông Brett Stefanko - Trưởng phòng quản lý đổi mới cơ sở hạ tầng của Tập đoàn Bechtel cho biết, điều kiện đầu tiên là thời gian. BIM được triển khai tốt nhất là ở giai đoạn đầu của dự án, trong khoảng giữa giai đoạn phác thảo và giai đoạn phát triển dự án. Sự phát triển quan hệ hợp tác với tất cả các đối tác liên quan có vai trò quan trọng. Quá trình này không dễ dàng, vì sự phát triển của BIM vẫn đang sơ khai, trong bối cảnh công nghệ thay đổi nhanh chóng. Tuy nhiên, việc tư duy về sự cần thiết và các yêu cầu về dữ liệu cho toàn bộ vòng đời của dự án sẽ giúp mang lại những thành công lớn.

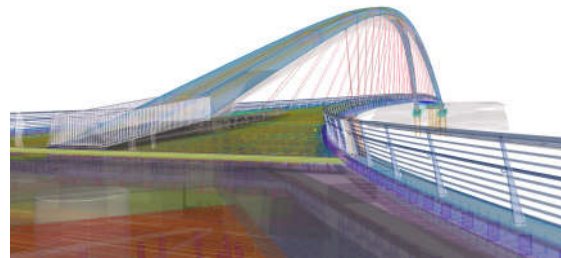
Điều kiện thứ hai là chuỗi cung ứng tham gia có đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu để ứng dụng BIM. Điều này bao gồm các đối tác thiết kế, cung ứng vật liệu, các nhà thầu phụ.

Điều kiện thứ ba là việc lựa chọn được nhà thầu phù hợp - có quan điểm đúng đắn về quy trình quản lý hướng tới mục tiêu và có lịch sử về thực hiện thành công các dự án.

Ông Brett Stefanko cũng cho biết, tại Tập đoàn Bechtel, BIM là một triết lý thực hiện tiêu chuẩn, được tích hợp vào các quy trình làm việc và trình tự triển khai mỗi dự án.

Quan hệ hợp tác

Theo bà Magdalena Pyszkowska, giám đốc toàn cầu về phát triển BIM của công ty



Trung tâm thể thao Singapore do công ty Bouygues thi công có ứng dụng BIM

Bouygues, BIM có thể áp dụng ở bất kỳ nơi nào có một môi trường mở cho sự hợp tác. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp, khả năng tiếp cận và sự hiểu biết về các mục tiêu của BIM sẽ giúp nhóm thực hiện dự án áp dụng BIM một cách đúng đắn.

Bằng việc kết nối các nhóm công tác khác nhau trong cùng một dự án và đưa ra hình ảnh trực quan về các hạng mục xây dựng và chuỗi công việc, BIM giúp cho quá trình xây dựng trở nên rõ ràng hơn. Theo cách đó, BIM cho phép đưa ra các quyết định nhanh chóng và hiệu quả hơn tại mỗi giai đoạn của dự án. Nếu không có BIM, tiến độ của dự án theo tiến độ lưu chuyển tài liệu. Chất lượng và sự kiểm soát dự án được quản lý thông qua các bộ phận chức năng và các tầng nấc quản lý. Mỗi một bước có thể có những sai sót, dẫn đến mất nhiều thời gian để khắc phục hoặc điều chỉnh. Trong khi đó, nếu áp dụng BIM, các nhóm thực hiện dự án có thể nhanh chóng phối hợp và cùng xem xét thiết kế một cách trực quan. Nhờ đó có thể kiểm soát được chất lượng, giảm sai sót.

Ông Andy Dickey - Giám đốc phát triển kinh doanh của Công ty Trimble cho rằng, các thông tin cập nhật đọc được trên máy tính có thể được sử dụng trong cả quá trình, không chỉ đóng khung trong một giai đoạn của dự án mà còn sống động trong các giai đoạn tiếp theo. Khả năng tương tác với các điều kiện thay đổi, ví dụ như giá vật liệu, cũng được tăng cường nếu như

chuỗi cung ứng phù hợp được vận hành.

Điều này hoàn toàn đúng đối với dự án xây dựng Trung tâm Thể thao Singapore của Tập đoàn Bouygue - dự án bao gồm việc xây dựng một sân vận động 55.000 chỗ ngồi, một trung tâm thể thao dưới nước có 6.000 chỗ ngồi và một sàn thi đấu thể thao 3.000 chỗ ngồi.

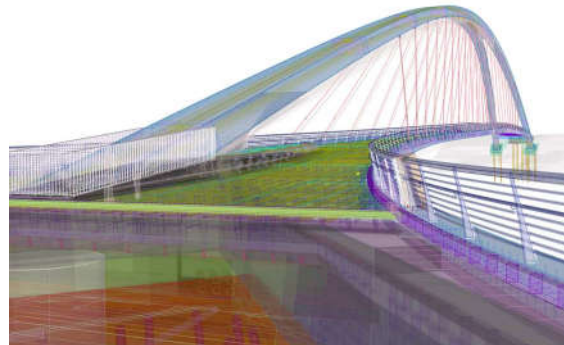
Bà Magdalena Pyszkowska cho biết, việc sử dụng mô hình hóa 3D giúp cho công ty phản ứng nhanh chóng đối với những thay đổi theo yêu cầu của các kiến trúc sư và chủ đầu tư, giúp các bên tăng cường đối thoại. Mặc dù việc áp dụng BIM cũng gặp phải một số trở ngại ban đầu. Tuy BIM được đánh giá là sẽ mang lại những hiệu quả tích cực cho các ngành kỹ thuật, mua sắm và xây dựng, nhưng việc áp dụng BIM cũng có những rào cản. Theo ông Dickey, điểm yếu lớn nhất của BIM là khả năng áp dụng trong suốt quá trình sử dụng dữ liệu BIM.

Sự tham gia của các bên liên quan

Nếu các bên liên quan dự án không có khả năng kết nối với một mô hình được chia sẻ, thì toàn bộ khái niệm BIM - nhằm minh bạch hoàn toàn - sẽ bị suy yếu vì có một số yếu tố trong quá trình trở nên khó hiểu.

Theo bà Pyszkowska, đa số các công ty tiếp cận BIM muộn hơn những người áp dụng sớm từ 2 - 3 năm, là do một số khó khăn trong việc áp dụng BIM. Để áp dụng BIM đòi hỏi phải có những đầu tư đáng kể ngay từ đầu, ví dụ như xây dựng lộ trình áp dụng, xây dựng hệ thống mã hóa và phân loại.

Ông Stefanko cho biết, việc xây dựng một thư viện đối tượng phong phú, với các công cụ đủ mạnh, trình độ thiết kế cao (LOD) để phục vụ dự án từ bước phác thảo cho đến thiết kế, thi công, vận hành, phá dỡ sau khi hết tuổi thọ công trình, đòi hỏi phải có kinh nghiệm và tầm nhìn. Nếu như không ý thức đầy đủ về BIM, với những yêu cầu thấp và tầm nhìn hạn chế, thì sẽ tạo ra những sai lầm và thiếu hiệu quả, dẫn đến việc đưa ra các quyết định không đúng. Việc liên kết tất cả các bên gồm các nhà cung cấp,



Mô hình BIM của cầu Grandfather

đối tác thiết kế, xây dựng... trong một môi trường năng động và luôn biến đổi là điều không dễ dàng.

Thách thức đặt ra là làm thế nào để kết nối tất cả các công cụ và cơ sở dữ liệu riêng biệt trong một mô hình kỹ thuật số duy nhất, đặc biệt là có sự phức tạp do các yếu tố đều động. Giải pháp được Công ty Bechtel là Quản lý Dữ liệu lớn - một hệ thống mã hóa dự án động cho phép các yếu tố đầu vào khác nhau được đồng bộ hóa vào mô hình thông tin dự án. Giải pháp này được xây dựng dựa trên Ma trận điều phối dự án, biểu thị trực quan phạm vi và các liên kết các giai đoạn thiết kế, thi công, vận hành và bàn giao.

Ứng dụng BIM tại dự án xây cầu Grandfather

BIM đã được ứng dụng từ giai đoạn đầu đến giai đoạn cuối của dự án xây dựng cầu Grandfather tại thành phố Helsinki, Phần Lan. Đây là chiếc cầu thép có một nhịp dài 144m, rộng 4m và sàn cầu được treo bởi 22 đôi cáp treo.

Mới mục tiêu giảm thiểu sử dụng văn bản giấy, công ty phần mềm Tekla đã phát triển một phần mềm cho phép chuyển đổi dữ liệu BIM giữa các đối tác của dự án. Tekla cũng muốn phần mềm này để sử dụng cho nhà thầu Kreate do đây là lần đầu tiên nhà thầu Kreate sử dụng công nghệ này.

Ông Aki Kopra - kỹ sư của nhà thầu Kreate cho biết, trong giai đoạn đấu thầu dự án này, mô hình BIM là yêu cầu bắt buộc. Mặc dù BIM

đã khá phổ biến, song đối với công ty Kreate, đây là dự án đầu tiên áp dụng mô hình này để hỗ trợ tính dự toán trong giai đoạn đấu thầu. BIM cũng giúp cho việc tránh được những sai sót trong thiết kế, từ đó tiết kiệm được thời gian.

Ông Jarkko Savolainen - chuyên gia tư vấn về BIM của dự án này cho rằng, giai đoạn lập quy hoạch sẽ trở nên dễ dàng và rõ ràng hơn nếu sử dụng BIM. Mô hình BIM làm cho dự án trở nên rõ ràng hơn đối với các bên liên quan, đồng thời còn giúp đội ngũ thi công ở hiện trường thấy rõ và hiểu rõ kết cấu của công trình.

Trong dự án xây dựng cầu Grandfather, BIM không chỉ được sử dụng trong việc thiết kế mà còn được áp dụng để lập kế hoạch tiến độ,

giám sát và hỗ trợ việc lắp đặt các cấu kiện. Điều này giúp cho việc hợp tác suôn sẻ và đồng bộ giữa các bên thiết kế, chế tạo và lắp đặt.

Tại dự án này, các bên tham gia đã lựa chọn phần mềm Tekla Model Sharing để truy cập vào hệ thống BIM, và sử dụng các thông tin thường xuyên được cập nhật mới nhất. Điều đó đồng nghĩa với việc khách hàng - Thành phố Helsinki cũng có thể theo dõi trực quan tiến độ của dự án.

Thomas Allen

*Nguồn: Tạp chí International Construction,
tháng 6/2018*

ND: Minh Tuấn

Hội nghị triển khai Kế hoạch Phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến 2030 và Quy định chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh

Ngày 4/7/2018, tại Hà Nội, Bộ Xây dựng phối hợp với Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu (GGGI) tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch Phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến 2030 và Quy định chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh.

Tham dự Hội nghị có Thứ trưởng Bộ Xây dựng Phan Thị Mỹ Linh, Đại diện GGGI Adam Ward, lãnh đạo Cục Phát triển đô thị (Bộ Xây dựng), đại diện UN HABITAT, đại diện các Sở Xây dựng địa phương và đông đảo các chuyên gia trong nước, quốc tế.

Theo tài liệu tại Hội nghị, khái niệm do Tổ chức OECD đưa ra, tăng trưởng xanh tại đô thị được xác định là sự phát triển đô thị đạt được tăng trưởng kinh tế thông qua các chính sách và hoạt động nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, giảm những ảnh hưởng bất lợi đối với môi trường. Mặc dù hiện nay các đô thị trên thế giới đã và đang rất quan tâm chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng tăng trưởng xanh, nhưng đối với Việt Nam, đây vẫn là lĩnh vực khá mới. Các kết quả thực hiện của thực tiễn phát triển đô thị còn có khoảng cách so với mong muốn. Vấn đề lớn nhất là nếu không có sự điều chỉnh kịp thời, những bất cập trong mô hình tăng trưởng của các đô thị Việt Nam có thể rơi vào tình huống thiếu bền vững và việc phục hồi sẽ đòi hỏi nguồn lực rất lớn.

Mặt khác, các đô thị Việt Nam đang đứng trước những cơ hội phát triển mới để thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng xanh. Đó là: Các cơ hội mới cần nắm bắt trong xu thế toàn cầu của nền kinh tế tuần hoàn; tỷ lệ đô thị vừa và nhỏ chiếm tỷ lệ trên 78% tổng số đô thị toàn quốc, đây là cơ hội để lựa chọn mô hình tăng trưởng hợp lý ngay từ giai đoạn đầu của quá trình phát triển; sự quan tâm, nỗ lực của cộng đồng quốc tế trong lĩnh vực tăng trưởng xanh cũng như



Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh chủ trì Hội nghị

những hỗ trợ kỹ thuật và tài chính dành cho Việt Nam; chuyển biến tích cực của thị trường xây dựng, bất động sản theo hướng thân thiện môi trường, phát triển công trình xanh; chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh quốc gia đã thiết lập nền tảng quan trọng và thuận lợi để thực hiện phát triển đô thị tăng trưởng xanh.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh cho biết: Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tăng trưởng xanh, thời gian qua Bộ Xây dựng đã tích cực phối hợp với các đối tác triển khai các hoạt động nghiên cứu, điều tra khảo sát trong nước và đúc rút các bài học kinh nghiệm quốc tế để hệ thống hóa và lựa chọn các nhiệm vụ ưu tiên thực hiện, đồng thời tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch Phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến 2030.

Theo Kế hoạch, các nhóm hành động ưu tiên sẽ tập trung theo 3 chủ đề chính, gồm: Rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị và chương trình phát triển đô thị theo hướng tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu; lập kế hoạch huy động nguồn lực, ứng dụng khoa học công nghệ và đầu tư xây dựng phát triển đô thị tăng trưởng xanh hàng năm và theo giai đoạn; quản lý phát triển



Ông Adam Ward - Đại diện Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu phát biểu tại Hội nghị

đô thị tăng trưởng xanh.

Triển khai Kế hoạch Phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến 2030, Bộ Xây dựng đã tập trung nghiên cứu xây dựng và ban hành Thông tư 01/2018/TT-BXD quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, gồm 24 chỉ tiêu được chia thành 4 nhóm kinh tế, xã hội, môi trường và thể chế. Thông qua việc theo dõi, giám sát các chỉ tiêu này, các đô thị sẽ từng bước xác định được các vấn đề trọng tâm cần chú trọng hàng năm và từng giai đoạn, hình thành phương pháp quản lý giám sát phát triển đô thị theo các

chỉ số. Đó là cơ sở để đề xuất các giải pháp phát triển đô thị tăng trưởng xanh phù hợp với điều kiện và bối cảnh đặc thù của từng đô thị.

Tham dự Hội nghị, ông Adam Ward - Đại diện GGGI: Hiện nay, các đô thị trên thế giới nói chung cũng như các đô thị ở Việt Nam nói riêng đang gặp nhiều thách thức, như: Biến đổi khí hậu, xử lý rác thải đô thị, ùn tắc giao thông. Do đó, phát triển đô thị tăng trưởng xanh ở Việt Nam là rất cần thiết, nhằm giải quyết các vấn đề thách thức nêu trên đồng thời tạo điều kiện tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo, tiết kiệm tài nguyên.

Theo ông Adam Ward, trong giai đoạn sắp tới, GGGI sẽ tăng cường hợp tác với Bộ Xây dựng trong việc lồng ghép tăng trưởng xanh ở các thành phố, bao gồm: Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý đô thị; tăng cường khả năng tiếp cận nguồn tài chính để xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là quan hệ đối tác công tư; tiếp tục cải thiện các chính sách như xử lý rác thải thành năng lượng tái tạo.

Trần Đình Hà

Hợp tác về áp dụng mô hình BIM trong ngành Xây dựng

Sáng ngày 5/7/2018 tại Trụ sở cơ quan Bộ Xây dựng đã diễn ra Lễ ký Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) về áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong ngành Xây dựng Việt Nam giữa Bộ Xây dựng Việt Nam và Bộ Ngoại giao Vương quốc Anh. Bà Baroness Fairhead, Quốc vụ khanh Bộ Thương mại quốc tế Vương quốc Anh và Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh đến dự và chứng kiến Lễ ký.

Phát biểu tại buổi Lễ, thay mặt lãnh đạo Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh bày tỏ vui mừng được chào đón đoàn đại biểu của Vương Quốc Anh đến thăm, làm việc và chứng kiến Lễ ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Bộ Xây dựng và Bộ Ngoại giao Vương quốc Anh.

Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh cho biết, Việt

Nam đang trong giai đoạn đổi mới và phát triển, nhu cầu về hoạt động đầu tư xây dựng hiện nay rất lớn. Do đó, việc quản lý một cách hiệu quả các dự án đầu tư xây dựng luôn được Chính phủ Việt Nam và Bộ Xây dựng quan tâm trong thời gian qua. Với mục tiêu tăng cường kiểm soát chất lượng các sản phẩm xây dựng, công khai minh bạch các dự án đầu tư xây dựng, rút ngắn thời gian thi công, giảm thất thoát lãng phí, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt Đề án áp dụng mô hình BIM trong hoạt động xây dựng và quản lý vận hành công trình.

Theo Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh, trong thời gian qua, quan hệ hợp tác Việt Nam - Vương quốc Anh đã được nâng tầm lên quan hệ hợp tác đối tác chiến lược và ngày càng phát



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh phát biểu tại buổi Lễ

triển toàn diện trên nhiều lĩnh vực, trong đó lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng đã được cả hai nước quan tâm và hợp tác chặt chẽ.

Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh bày tỏ mong muốn tăng cường hợp tác, học hỏi những kinh nghiệm thành công của Vương quốc Anh về áp dụng mô hình BIM trong các dự án xây dựng để ngành Xây dựng Việt Nam sớm hoàn thiện thể chế, các hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy chuẩn, áp dụng một cách hiệu quả BIM cũng như xây dựng tầm nhìn dài hạn về ứng dụng BIM trong tương lai.

Việc ký kết MOU với Bộ Ngoại giao Vương quốc Anh về áp dụng mô hình BIM trong ngành Xây dựng Việt Nam là một sự kiện quan trọng, khởi đầu cho việc mở rộng triển khai áp dụng BIM ở Việt Nam trong thời gian tới.

Cám ơn sự đón tiếp nồng nhiệt của lãnh đạo Bộ Xây dựng, Bà Fairhead bày tỏ vui mừng được đến thăm và làm việc tại Việt Nam lần này, đồng thời cũng bày tỏ ấn tượng với sự phát triển kinh tế của Việt Nam, không những về tốc độ tăng trưởng mà cả về những định hướng ưu



Toàn cảnh Lễ ký

tiên trong phát triển bền vững của Việt Nam.

Bà Fairhead cho biết, Bộ Thương mại quốc tế Vương quốc Anh ưu tiên chủ chốt các hoạt động hợp tác hỗ trợ cơ sở hạ tầng: Ứng dụng khoa học công nghệ, tăng cường tính thông minh cho các đô thị, và muốn chia sẻ kinh nghiệm với bạn bè quốc tế, không chỉ là với các đối tác khu vực công mà trong cả khu vực tư nhân.

Vui mừng được chứng kiến Lễ ký MOU giữa hai bên về áp dụng mô hình BIM trong ngành Xây dựng Việt Nam - dự án được tài trợ bởi Quỹ Hỗ trợ thịnh vượng Vương quốc Anh, bà Baroness Fairhead cho rằng đây là một dự án hợp tác rất quan trọng, có sự quan tâm và tham gia của các cơ quan Chính phủ và các đối tác liên quan, là bước khởi đầu rất tốt cho sự hợp tác chặt chẽ giữa hai bên trong 03 năm tới, đồng thời cũng tạo điều kiện thúc đẩy hơn nữa hợp tác giữa Vương quốc Anh và Việt Nam để đạt được những mục tiêu chung./.

Minh Tuấn

Tập huấn Thông tư số 01/2018/TT-BXD quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh

Ngày 5/7/2018, tại Hà Nội, Cục Phát triển đô thị (Bộ Xây dựng) phối hợp với Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (Học viện AMC) và Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu tổ chức

Chương trình tập huấn Thông tư số 01/2018/TT-BXD quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, dành cho cán bộ Sở Xây dựng các địa phương và cán bộ quản lý đô



Phó Cục trưởng Cục Phát triển đô thị Trần Quốc Thái phát biểu tại Chương trình tập huấn

thị thuộc UBND các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc.

Thông tư số 01/2018/TT-BXD quy định các chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh và hướng dẫn lập báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh theo các chỉ tiêu đối với các thành phố trực thuộc Trung ương, các đô thị loại I, loại II, loại III, loại IV và loại V. Đối tượng áp dụng là các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xây dựng đô thị tăng trưởng xanh.

Theo Thông tư, các chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh gồm 24 chỉ tiêu được chia thành 4 nhóm: Nhóm chỉ tiêu kinh tế gồm 5 chỉ tiêu nhằm đánh giá hiệu quả tăng trưởng kinh tế về sử dụng năng lượng và tài nguyên thiên nhiên trong đầu tư xây dựng và phát triển đô thị; nhóm chỉ tiêu môi trường gồm 10 chỉ tiêu nhằm đánh giá về chất lượng môi trường và cảnh quan đô thị, mức độ áp dụng các giải pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, sử dụng năng lượng tái tạo, bảo vệ môi trường và giảm thiểu ô nhiễm, xả thải, phát thải khí nhà kính trong phát triển đô thị; nhóm chỉ tiêu xã hội gồm 4 chỉ tiêu nhằm đánh giá về hiệu quả nâng cao chất lượng và điều kiện sống của người dân đô thị; nhóm chỉ tiêu thể chế gồm 5 chỉ tiêu nhằm đánh giá về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền đô thị đối với công tác xây dựng đô thị tăng trưởng xanh.

Thông tư cũng quy định nội dung báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, gồm: Báo



Toàn cảnh Chương trình tập huấn

cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh năm cơ sở xác định hiện trạng phát triển đô thị làm cơ sở để so sánh, đánh giá xây dựng đô thị tăng trưởng xanh trong các báo cáo tiếp theo, xác định các bên liên quan và đề xuất, kiến nghị các vấn đề cần được ưu tiên thực hiện; báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh hàng năm so sánh đối chiếu các chỉ tiêu của năm đánh giá so với năm cơ sở, tập trung phân tích các chỉ tiêu có sự thay đổi, điểm mạnh cần tiếp tục phát huy, vấn đề tồn tại cần được cải thiện, đề xuất một số kiến nghị cụ thể, huy động sự tham gia có hiệu quả của các bên liên quan đã được xác định; báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh theo giai đoạn đánh giá toàn diện kết quả thực hiện xây dựng đô thị tăng trưởng xanh của giai đoạn báo cáo, tổng hợp các báo cáo hàng năm, rà soát các chỉ đạo, định hướng, quy hoạch, chương trình phát triển đô thị và đề xuất các kiến nghị cho giai đoạn tiếp theo.

Bên cạnh đó, kinh phí tổ chức thực hiện và lập báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh cũng được Thông tư số 01/2018/TT-BXD quy định cụ thể: Kinh phí cho việc thu thập số liệu, tính toán, phân tích và lập báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh năm cơ sở, báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh hàng năm và báo cáo xây dựng đô thị tăng trưởng xanh theo giai đoạn được cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực

hiện theo quy định của pháp luật có liên quan, dự toán chi phí được xác định và phê duyệt trên cơ sở nội dung, khối lượng công việc phải thực hiện và khả năng chi trả của địa phương.

Phát biểu tại Chương trình tập huấn, Phó Cục trưởng Cục Phát triển đô thị Trần Quốc Thái cho biết, thông qua việc theo dõi, giám sát các chỉ tiêu quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BXD, các đô thị sẽ từng bước xác định được các vấn đề trọng tâm cần chú trọng hàng năm và từng giai đoạn, hình thành phương pháp quản lý giám sát phát triển đô thị theo các chỉ số. Đó là cơ sở để đề xuất các giải pháp phát triển đô thị tăng trưởng xanh phù hợp với điều kiện và bối cảnh đặc thù của từng đô thị.

Chương trình tập huấn cũng là dịp gặp gỡ, trao đổi giữa các nhà quản lý, các chuyên gia, nhà khoa học nhằm tìm ra những giải pháp hợp lý, hiệu quả nhằm thúc đẩy việc xây dựng và quản lý đô thị tăng trưởng xanh, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

Trước đó, ngày 4/7/2018, tại Hà Nội, Bộ Xây dựng phối hợp với Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu (GGGI) tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch Phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến 2030 và Quy định chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, dưới sự chủ trì của lãnh đạo Bộ Xây dựng.

Trần Đình Hà

Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh tiếp Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Cuba Eduardo Rodriguez

Ngày 6/7/2018, tại Trụ sở Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh có buổi làm việc với Đoàn công tác Bộ Giao thông vận tải Cuba do Thứ trưởng Eduardo Rodriguez là Trưởng đoàn. Tham dự buổi làm việc có lãnh đạo các Cục, Vụ chức năng thuộc Bộ Xây dựng, đại diện Bộ Ngoại thương và đầu tư nước ngoài Cuba.

Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Cuba Eduardo Rodriguez đánh giá cao quan hệ hợp tác hữu nghị, truyền thống giữa Đảng, Chính phủ và nhân dân 2 nước Việt Nam - Cuba, đồng thời cho biết Bộ Giao thông vận tải Cuba rất quan tâm đẩy mạnh hợp tác với các Bộ, ngành Trung ương Việt Nam, trong đó có Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải.

Theo Thứ trưởng Eduardo Rodriguez, thời gian qua, nhiều doanh nghiệp Việt Nam đã triển các dự án hợp tác tại Cuba, trên nhiều lĩnh vực như: Sản xuất vật liệu xây dựng, phát triển du lịch, kinh doanh bất động sản. Trên cơ sở đó, các cơ quan, doanh nghiệp 2 nước không ngừng mở rộng quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực khác, có nhiều tiềm năng như: Hàng không dân dụng, giao thông vận tải, vận tải biển.



Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh tại buổi làm việc

Bày tỏ sự vui mừng đón tiếp Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Cuba Eduardo Rodriguez đến thăm và làm việc với Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh cho biết, hiện nay quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Đảng và nhân dân 2 nước Việt Nam - Cuba ngày càng phát triển, đặc biệt là sau chuyến thăm Cuba của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong tháng 3/2018.

Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh nhấn mạnh, Bộ Xây dựng với vai trò là Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban Liên Chính phủ Việt



Thứ trưởng Eduardo Rodriguez tại buổi làm việc Nam - Cuba luôn chú trọng thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa 2 nước, đồng thời tạo điều kiện để các doanh nghiệp triển khai, đẩy nhanh tiến độ các dự án hợp tác, thực hiện các nội dung cam kết trong Biên bản ghi nhớ tại các Kỳ họp Ủy ban Liên Chính phủ giữa 2 bên.

Chúc mừng những thành công mà công ty DINVAI (thuộc Bộ Xây dựng Cuba) đạt được trong những năm qua khi tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn giám sát tại các dự án phát triển đường bộ ở Việt Nam, Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh cho biết, Bộ Xây dựng Việt Nam sẽ tích cực phối hợp với Bộ Giao thông vận tải ủng hộ DINVAI mở rộng thị trường hoạt động ở Việt Nam. Tuy nhiên, trong bối cảnh Việt Nam ngày càng tăng cường hội nhập quốc tế, các dự án phát triển hạ tầng giao thông đều cần đấu thầu công khai, minh bạch, các doanh nghiệp muốn tham gia các dự án đều phải đấu thầu theo quy định pháp luật. Do đó, DINVAI cần quan tâm nâng cao năng lực để có thể tham gia đấu thầu công khai và thắng thầu các công trình.

Thời gian qua, Bộ Xây dựng đã có nhiều hỗ trợ công ty DINVAI, như: Cấp chứng chỉ hành



Toàn cảnh buổi làm việc

nghề cho cán bộ, chuyên gia của công ty để họ hành nghề tư vấn giám sát xây dựng đường bộ tại Việt Nam; cung cấp danh mục các dự án đầu tư xây dựng đường bộ và công trình dân dụng của Việt Nam trong giai đoạn 2018 - 2022 để công ty DINVAI nghiên cứu, chủ động tham gia đấu thầu.

Hiện nay, Bộ Xây dựng đang tăng cường phối hợp với công ty DINVAI xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực hành nghề xây dựng tại Việt Nam cho cán bộ và nhân viên của công ty, về các nội dung: Nghiệp vụ giám sát thi công xây dựng công trình; nghiệp vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; nghiệp vụ đấu thầu; nghiệp vụ lập hồ sơ hoàn công; thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng và an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

Thứ trưởng Phan Thị Mỹ Linh tin tưởng, công ty DINVAI sẽ ngày càng hoạt động hiệu quả hơn nữa, góp phần phát triển quan hệ hợp tác giữa Việt Nam - Cuba nói chung, giữa Bộ Xây dựng với Bộ Giao thông vận tải Cuba nói riêng.

Trần Đình Hà

Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2018

Ngày 11/7/2018, tại Trụ sở Bộ Xây dựng, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm 2018. Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh dự và

phát biểu ý kiến chỉ đạo Hội nghị.

Theo Báo cáo tại Hội nghị, trong 6 tháng đầu năm 2018, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản đã đẩy mạnh thực hiện các nhiệm

vụ theo vai trò, chức năng quản lý nhà nước của Ngành và theo kế hoạch đã đề ra, như: Rà soát dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản; dự thảo sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh liên quan đến sửa Nghị định số 79/2016/NĐ-CP; xây dựng và báo cáo lãnh đạo Bộ dự thảo Đề án Quản lý, phát triển quỹ nhà ở công vụ của Chính phủ giai đoạn 2018 - 2021; hoàn thiện, đưa vào khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành.

Thực hiện các chương trình về nhà ở, 6 tháng qua, cả nước đã hoàn thành hỗ trợ 14.420 gia đình người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và hỗ trợ 3.574 hộ nghèo vay vốn làm nhà ở, đồng thời hoàn thành đầu tư xây dựng 2 dự án nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị, quy mô xây dựng 1.300 căn hộ với tổng diện tích khoảng 65.000m².

Bên cạnh đó, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản cũng tích cực thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ rà soát, đánh giá nhà chung cư cũ cũng như thực hiện cải tạo, xây dựng nhà chung cư cũ thuộc diện hư hỏng nặng, nguy hiểm. Cục cũng tăng cường phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, ngành Trung ương thực hiện các nhiệm vụ liên ngành theo yêu cầu, như: Tháng 3/2018, Cục cử cán bộ tham gia phối hợp với Bộ Tài nguyên và môi trường tiến hành kiểm tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ sản xuất, kinh doanh sang đất ở đã giao cho các dự án dịch vụ, du lịch xây dựng resort, biệt thự cho thuê tại tỉnh Khánh Hòa; tháng 5/2018, Cục đã cử cán bộ tham gia đoàn công tác Cục Cảnh sát



Toàn cảnh Hội nghị

phòng cháy chữa cháy kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy và quản lý, vận hành nhà chung cư tại các khu chung cư trên địa bàn các địa phương: TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu, Quảng Ninh, Hải Phòng; gần đây, Cục cử cán bộ tham gia phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện kiểm tra, sắp xếp nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong Báo cáo hoạt động 6 tháng đầu năm 2018, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản cũng nêu lên một số khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các chương trình nhà ở, về triển khai cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ, về công tác quản lý, vận hành nhà chung cư cũng như sử dụng, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, 6 tháng cuối năm 2018, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản tiếp tục tập trung: Rà soát dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản; hoàn thiện, trình lãnh đạo Bộ xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Đề án Quản lý, phát triển quỹ nhà ở công vụ của Chính phủ giai đoạn 2018 - 2021; hoàn thiện Đề án Đánh giá tình hình, dự báo xu hướng trung hạn, đề xuất các giải pháp, cơ chế chính sách thúc đẩy thị

trường bất động sản phát triển lành mạnh; tiếp tục đôn đốc các địa phương triển khai các chương trình nhà ở; thực hiện các kế hoạch kiểm tra...

Tham dự Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh đánh giá, trong 6 tháng đầu năm, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản đã nỗ lực triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch và đạt được nhiều kết quả quan trọng, đặc biệt là trong công tác xây dựng thể chế, hoàn thiện các chính sách pháp luật, thực hiện các chương trình về nhà ở.

Triển khai những nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2018, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh chỉ đạo Cục Quản lý nhà và thị trường

bất động sản tiếp tục tập trung thực hiện các chức năng quản lý nhà nước của Ngành; Chương trình hành động của ngành Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 1/1/2018 của Thủ tướng Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; tổng hợp, đánh giá kế hoạch phát triển nhà ở của các địa phương; xây dựng kế hoạch cụ thể và thực hiện công tác kiểm tra một cách bài bản, đúng quy định, trong đó chú trọng đặc biệt tính hiệu quả thực tiễn.

Trần Đình Hà

Huyện Vũ Nghĩa, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc mở ra kỷ nguyên mới cho bãi đỗ xe thông minh

Mới đây, dự án quản lý bãi đỗ xe thông minh khu vực đường đô thị huyện Nghĩa Vũ, thành phố Kim Hoa, tỉnh Chiết Giang đã thông qua nghiệm thu từ các chuyên gia đến từ các cơ quan công an, tài chính, nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn, giao thông... của huyện, đồng thời đã đưa vào sử dụng. Quản lý thu phí thông minh đã được thực hiện trên toàn bộ 1.143 điểm đỗ xe có thu phí hơn 10 tuyến đường trong khu vực thành phố vốn trước đây được thu phí bằng thủ công.

Dự án quản lý bãi đỗ xe thông minh khu vực đường đô thị huyện Vũ Nghĩa là một trong 10 dự án dân sinh của chính quyền huyện này năm 2017, đồng thời đã được đưa vào nhiệm vụ trọng điểm của năm.

Dự án này là một cơ sở quản lý thống nhất giữa thu phí đỗ xe và hướng dẫn đỗ xe thông minh dựa trên cơ sở cảm ứng từ tính địa lý, mạng truyền thông không dây công cộng và mạng cảm biến. Dự án này bao gồm nền tảng hỗ trợ hệ thống, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng, thiết bị cảm biến, màn hình

cảm ứng và các thiết bị hỗ trợ khác. Khi xe được lái vào vị trí đỗ xe, thiết bị cảm biến phát hiện xe (thiết bị địa từ) sẽ tự động phát hiện vị trí đỗ xe và bắt đầu tính thời gian. Thông tin có được sẽ thông qua kênh dữ liệu lớn và truyền tới máy POS của nhân viên thu phí, nhân viên thu phí căn cứ thông tin trên máy POS về biển số xe, thông tin xe để tiến hành quét và tải ảnh lên, máy POS sẽ tự động nhả ra "phiếu đỗ xe", trên phiếu ghi rõ và chi tiết về địa điểm đỗ xe, biển số xe, thời gian lái vào và tình trạng có khoản nợ phí nào không. Khi chủ xe quay lại tính chi phí, máy POS sẽ tự động hiển thị thời gian đỗ xe và chi phí phải trả. Chủ xe có thể lựa chọn các phương thức như quét thẻ máy POS, APP đỗ xe, tiền mặt... để chi trả phí đỗ xe. Sau khi chi phí được thanh toán xong, máy POS sẽ nhả ra "phiếu thu phí" dành cho chủ xe.

Ngoài hệ thống thu phí đỗ xe thông minh, dự án còn xây dựng hệ thống hướng dẫn đỗ xe. Huyện Nghĩa Vũ đã tiến hành lắp đặt 4 màn hình hướng dẫn cấp 2 tại các tuyến đường chủ đạo dẫn vào thành phố như đường Bắc Hoàn

Thành, đường Bắc Ôn Tuyền, đường Nam Ôn Tuyền..., các tuyến đường chủ đạo tại khu vực đô thị và các bãi đỗ xe lắp đặt 22 màn hình hướng dẫn cấp 3 sử dụng để đăng tải thông tin cụ thể về bãi đỗ xe, hướng của đoạn đường có thể đỗ xe, số vị trí đỗ xe còn trống..., chủ xe có thể thông qua phương thức kết hợp giữa phần mềm ứng dụng đỗ xe trên điện thoại và hệ thống hướng dẫn đỗ xe để nhanh chóng tìm được vị trí đỗ xe.

Dự án quản lý đỗ xe thông minh đường bộ còn thiết lập một trung tâm thông tin quản lý đỗ xe, lắp đặt màn hình hiển thị hệ thống, liên tục cập nhật thông tin về bãi đỗ, lưu lượng bãi đỗ, cổng bãi đỗ...

Việc đầu tư cho dự án quản lý đỗ xe thông minh đường bộ đã tạo điều kiện hết sức thuận lợi cho các chủ xe trong việc thanh toán phí, tạo trải nghiệm đỗ xe tốt cho các chủ xe, đồng thời giải quyết hiệu quả vấn đề khó khăn trong quản lý quy phạm hóa nhân viên thu phí. Hiện tại, dự án quản lý đỗ xe thông minh đã thí điểm vận hành trên một số đoạn đường và bãi đỗ xe như đường Huyện Tiền, đường Du Nguyên, đường Tây Khê, bãi đỗ xe đường Du Nguyên, bãi đỗ xe Hoa Đình Tây Khê... Kể từ khi thí điểm vận hành, mỗi ngày bình quân số lượt đỗ xe đạt tới trên 10 nghìn, tỷ lệ chiếm dụng bến đỗ đạt 55,12%, tỷ lệ chu chuyển bến đỗ đạt 9 lần/ngày, tỷ lệ chu chuyển đã được nâng cao

hơn 1 lần.

Hiện tại, tiêu chuẩn thu phí bãi đỗ thông minh khu vực đô thị huyện Nghĩa Vũ căn cứ theo yêu cầu "Thông tư về tiêu chuẩn thu phí bãi đỗ dành cho xe động cơ khu vực đô thị huyện Nghĩa Vũ", duy trì không đổi tiêu chuẩn thu phí vốn có, tuy nhiên đã có sự điều chỉnh đối với khu vực loại 1 và loại 2: Đường Ôn Tuyền, đường Vũ Dương, phố Nam Môn, trong đường vành đai Khê Nam (bao gồm đường vành đai) điều chỉnh thành khu vực loại 1, ngoài tuyến đường vành đai ra sẽ là khu vực loại 2. Phạm vi khu vực loại 1 sẽ được mở rộng hơn nữa.

Huyện Vũ Nghĩa thực thi quản lý đỗ xe thông minh không những có thể giúp tính rõ khoản tiền thu phí của nhân công, thúc đẩy hơn nữa công nghệ hóa, tiện lợi hóa, quy phạm hóa quản lý đỗ xe, giúp giao thông đô thị trở nên thuận tiện, thông suốt, mà còn có thể nhờ vào kênh dữ liệu lớn để điều phối thống nhất các tuyến đường, các bến đỗ xe, hướng dẫn hiệu quả đối với các loại xe, từ đó nâng cao toàn diện hiệu quả dịch vụ và chi tiết hóa trình độ quản lý, dẫn dắt người dân đô thị bước vào "đô thị thông minh" /.

Châu Vũ Tâm

Nguồn: Báo Xây dựng Trung Quốc,

ngày 25/6/2018

ND: Kim Nhạn

Quảng Tây thúc đẩy mạnh mẽ mô hình tổng thầu công trình

Quảng Tây có lợi thế về địa lý ven biển, biên giới và ven sông, đóng một vai trò quan trọng trong việc giao lưu kinh tế giữa Trung Quốc và Đông Nam Á, những năm gần đây, cải cách và phát triển của ngành Xây dựng trong toàn tỉnh đã có những dấu hiệu khởi sắc.

Đầu tiên là những đóng góp mới cho tình hình chung của ngành dịch vụ. Trong năm 2017, tổng giá trị sản xuất của ngành Xây dựng Quảng Tây

là 421 tỷ NDT, tăng 22,1% so với cùng kỳ năm trước, tốc độ tăng trưởng đứng thứ 4 trong cả nước. Giá trị gia tăng của ngành Xây dựng đạt 163,6 tỷ NDT, tăng 12,2% so với cùng kỳ năm trước, tăng 4,9 % so với tốc độ tăng trưởng GDP của tỉnh Quảng Tây, chiếm tới 8,02%.

Thứ hai, đã có những bước đột phá mới. Năm 2017, Quảng Tây đã bổ sung thêm 5 doanh nghiệp có năng lực cấp đặc biệt về tổng

thầu công trình, trước năm 2014, chỉ có hai doanh nghiệp có năng lực đặc biệt về tổng thầu công trình và đã tăng lên 9 doanh nghiệp cho tới hiện tại.

Thứ ba, đã đạt được bước nhảy vọt mới trong xây dựng thể chế. Việc ban hành và thực hiện “Các biện pháp quản lý sản xuất an toàn công trình xây dựng tại khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây” đã tạo được một bước đột phá lịch sử trong công tác lập pháp trong lĩnh vực xây dựng sản xuất an toàn ở Quảng Tây. Việc ban hành “Ý kiến thực hiện thúc đẩy ngành Xây dựng phát triển bền vững và lành mạnh” đã thực hiện bước đột phá trong cải cách thiết kế của ngành Xây dựng tỉnh Quảng Tây.

Thứ tư, đổi mới công trình đã đạt được kết quả mới. Trong năm 2017, một dự án đã giành “Giải thưởng Lỗ Ban” quốc gia, một dự án đã giành “Giải thưởng Chiêm Thiên Hựu” quốc gia, 18 dự án đã giành giải thưởng kỹ thuật chất lượng quốc gia, 20 dự án đạt tiêu chuẩn sản xuất an toàn quốc gia và 17 dự án giành giải thưởng trang trí thuộc dự án xây dựng quốc gia.

Thứ năm, công tác thí điểm đã có những bước tiến mới. Trong năm 2017, số dự án thí điểm xây dựng nhà ở đô thị tại Quảng Tây theo phương thức tổng thầu công trình đạt tới 411 dự án. Công tác thí điểm tư vấn toàn quá trình dự án đã chính thức khởi động, 23 doanh nghiệp thí điểm đã được xác định. Toàn khu vực đã khởi công 10 cơ sở sản xuất xây dựng kiểu lắp ghép và 7 dự án thí điểm.

Đóng vai trò là loạt dự án thí điểm thứ hai tại Trung Quốc, Quảng Tây đã được phê duyệt thực hiện dự án tổng thầu công trình thí điểm trong gần hai năm, do đó tỉnh rất coi trọng việc mở rộng mô hình tổng thầu công trình và đã thu được những thành quả nhất định. Tỉnh đã liên tục ban hành các văn bản chính sách như “Các ý kiến hướng dẫn về thúc đẩy phát triển thí điểm

tổng thầu công trình nhà ở và các dự án hạ tầng đô thị ở Quảng Tây”, “Quy định thực hiện quản lý giấy phép thi công công trình xây dựng tại khu tự trị dân tộc Choang tỉnh Quảng Tây (thử nghiệm)” và “Tài liệu mẫu về gọi thầu tổng thầu công trình khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây”..., tích cực và đều đặn đẩy nhanh mô hình tổng thầu công trình và đã đạt được những kết quả bước đầu. Tính đến năm 2017, Quảng Tây đã đạt được tổng số 411 dự án thí điểm trong lĩnh vực xây dựng nhà ở và hạ tầng kỹ thuật đô thị, với tổng vốn đầu tư gần 45,1 tỷ NDT, các dự án tập trung vào các phương diện như nhà văn phòng, nhà ở xã hội, trường học, bệnh viện, nhà văn hóa, dự án di dân sinh thái và cơ sở hạ tầng đô thị, có 51 đơn vị thiết kế trong và ngoài khu vực tham gia tổng thầu công trình, 81 đơn vị thi công, hình thành một loạt các dự án thiết kế do Hualan Design Group (Tập đoàn Thiết kế Hoa Lam) đại diện và một loạt các doanh nghiệp tổng thầu thi công công trình do Tập đoàn thi công xây dựng Quảng Tây đại diện. Năm 2017, Tập đoàn Thi công xây dựng Quảng Tây đã tiếp quản dự án tổng thầu công trình với tổng sản lượng đạt tới 27,89 tỷ NDT, trở thành điểm tăng trưởng mới cho sự phát triển của công ty. Năm 2017, Tập đoàn Thiết kế Hoa Lam đã tiếp quản dự án tổng thầu công trình với tổng giá trị sản lượng 2,423 tỷ NDT, chiếm 50% tổng giá trị sản lượng, tạo ra một con đường mới cho sự chuyển đổi và phát triển của các doanh nghiệp thiết kế.

Hiện tại, các dự án thí điểm tổng thầu công trình trên toàn huyện cơ bản tiến triển thuận lợi, thực hiện toàn diện “đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình tốt, sản xuất an toàn ổn định”. Ví dụ, dự án dân sinh trọng điểm 60 năm của khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây - Dự án xây dựng Bệnh viện quốc tế Quảng Tây sử dụng mô hình EPC, thông qua tối ưu hóa thiết kế công nghệ xây dựng, rút ngắn thời gian thi

công, hiện tại tiến độ xây dựng nhanh hơn kế hoạch hơn 6 tháng. Sau khi dự án Khách sạn Equator Quảng Tây được hoàn thành với mô hình EPC, thời gian xây dựng đã được rút ngắn một năm, cải thiện đáng kể hiệu quả công việc.

Một số trở ngại trong việc thực hiện mô hình tổng thầu

Mô hình tổng thầu công trình ở Quảng Tây đã sớm được triển khai, tuy nhiên còn có những trở ngại sau:

Các chính sách hỗ trợ có liên quan không hoàn hảo. Chủ yếu là các chính sách tương thích với mô hình định giá tổng thầu công trình không đầy đủ. Thao tác tổng thầu công trình không được quy phạm. Thiếu các nhân tài chuyên ngành có liên quan. Nhân viên quản lý doanh nghiệp hiện tại, cho dù họ là đơn vị thiết kế hay đơn vị xây dựng đều thiếu tài năng toàn diện. Thiếu hiểu biết đầy đủ về mô hình tổng thầu công trình. Một số doanh nghiệp vẫn quản lý các dự án tổng thầu công trình thông qua việc tách thiết kế và xây dựng truyền thống để tiến hành quản lý dự án tổng thầu công trình.

Do đó, nhiệm vụ của ngành Xây dựng vẫn còn rất khó khăn:

- Đối với các cơ quan chủ quản xây dựng ở tất cả các cấp chính quyền, cần xem xét sâu sắc các vấn đề và khó khăn của các doanh nghiệp xây dựng, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong khi triển khai tổng thầu công trình của cơ quan mình, khu vực mình, nghiên cứu và đưa ra các biện pháp chính sách về tổng thầu công trình, cố gắng loại bỏ những trở ngại về mặt chế độ quản lý để đẩy nhanh triển khai sâu rộng các công tác. Trên tinh thần sáng tạo, tạo môi trường đổi mới cho sự phát triển của ngành và doanh nghiệp.

- Đối với các doanh nghiệp thiết kế và xây

dựng, cần nghiên cứu kỹ những kinh nghiệm tiêu biểu của các doanh nghiệp tiên tiến, chủ động thích nghi với các yêu cầu chung của dự án, tăng cường đào tạo nhân lực, tăng cường đổi mới công nghệ và đổi mới quản lý, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và tăng cường hơn nữa các dự án tổng thầu công trình. Trên cơ sở ổn định quy mô, tối ưu hóa cơ cấu, hoàn thiện cơ chế, kích thích sức sống và tăng cường sức mạnh nội tại, nâng cao toàn diện trình độ chung của ngành xây dựng, thúc đẩy sự chuyển đổi của ngành và chuyển đổi, nâng cấp doanh nghiệp.

- Đối với các hiệp hội ngành, cần hướng dẫn các doanh nghiệp thành lập một hệ thống quản lý dự án phù hợp với dự án tổng thầu công trình. Đồng thời, cần tăng cường công tác tuyên truyền có liên quan, tạo môi trường xã hội tốt và bầu không khí tích cực và đều đặn thúc đẩy mô hình tổng thầu công trình, để toàn xã hội có thể đồng thuận, chú ý và hỗ trợ mô hình tổng thầu công trình

Hiện tại, ngành Xây dựng của Trung Quốc đang trong giai đoạn chuyển đổi và phát triển quan trọng, đặc biệt là mô hình tổng thầu công trình đã thu hút sự được chú ý của ngành. Quảng Tây đã nắm bắt cơ hội lịch sử, liên tục thúc đẩy đổi mới lý luận, sáng tạo trong thực tiễn, nâng cao năng lực cạnh tranh cốt lõi của doanh nghiệp, đóng góp tích cực cho cải cách và phát triển của ngành Xây dựng Trung Quốc./

Dương Lục Phong

Phó Giám đốc Sở Nhà ở và Xây dựng đô thị - nông thôn Choang, tỉnh Quảng Tây

Nguồn: Báo Xây dựng Trung Quốc,

ngày 22/6/2018

ND: Kim Nhạn

Thiểm Tây bắt kịp thời đại kinh tế kỹ thuật số như thế nào?

Nền kinh tế kỹ thuật số đề cập đến việc ứng dụng phổ biến các công nghệ kỹ thuật số trong hệ thống kinh tế, mang đến những thay đổi căn bản trong môi trường kinh tế tổng thể và các hoạt động kinh tế. Trong báo cáo của Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 19, Tổng bí thư Tập Cận Bình nói rằng, công cuộc xây dựng nền kinh tế của Trung Quốc đã đạt được những thành tựu đáng kể, cải cách cơ cấu kinh tế đã được đi sâu thúc đẩy, cơ cấu kinh tế đã được tối ưu hóa liên tục, các ngành công nghiệp mới nổi như nền kinh tế kỹ thuật số phát triển mạnh mẽ, nhanh chóng thúc đẩy sự hợp nhất sâu rộng giữa các dữ liệu lớn và nền kinh tế thực thể, thúc đẩy đổi mới khoa học kỹ thuật, xây dựng nước Trung Quốc có trình độ cao về kỹ thuật số.

Sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế kỹ thuật số đã thúc đẩy sự chuyển đổi và nâng cấp nền kinh tế, trở thành một công cụ mới để thúc đẩy phát triển kinh tế trong thời đại mới. Sự phát triển của nền kinh tế kỹ thuật số đặc trưng bởi sự tích hợp và ứng dụng xuyên biên giới qua Internet đã thúc đẩy các doanh nghiệp Internet chuyển đổi theo hướng mạng lưới hóa, nền tảng hóa, thúc đẩy sự đổi mới của các mô hình dịch vụ doanh nghiệp, hình thành nên cục diện mới với sự phát triển và đổi mới toàn diện của nền kinh tế Trung Quốc. Các dịch vụ Internet như dịch vụ di động, tiếp thị chính xác, tùy chỉnh được cá nhân hóa và tích hợp trực tuyến và ngoại tuyến đang thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng mới.

Trong thời đại của nền kinh tế kỹ thuật số, Thiểm Tây đã nhanh chóng bắt kịp với những cơ hội và thách thức mới, thu hút sự chú ý của tất cả các bên và nhanh chóng hình thành các đối sách để chào đón kỷ nguyên mới.

1. Bốn thay đổi lớn mang lại bởi nền kinh tế kỹ thuật số

Năm năm qua, Trung Quốc có sự phát triển nhảy vọt trong nền kinh tế kỹ thuật số. Một mặt,

ngành công nghiệp Internet đã có sự chuyển biến từ các dịch vụ và ứng dụng điều khiển sang đổi mới khoa học kỹ thuật. Mặt khác, các ngành công nghiệp truyền thống tích cực nắm lấy Internet và tạo ra nhiều mô hình mới và định dạng mới.

Nền kinh tế kỹ thuật số đang phát huy những ảnh hưởng to lớn trong các phương diện sau:

Thứ nhất, cải thiện mâu thuẫn trong phát triển mất cân đối, không đầy đủ.

Sự phát triển của nền kinh tế kỹ thuật số sẽ cải thiện mâu thuẫn trong phát triển mất cân bằng và không đầy đủ của nền kinh tế của Trung Quốc. Thông qua hệ thống thông tin an toàn và đáng tin cậy như nguồn lực thương mại Internet, tài nguyên giáo dục, tài nguyên y tế... thực hiện chia sẻ đô thị - nông thôn, kích thích nhu cầu tiêu dùng của người nông dân, hồi sinh cuộc sống nông thôn mới và thúc đẩy phát triển cân bằng đô thị - nông thôn. Để Internet trở thành động lực mới cho phát triển khu vực, thông qua nền tảng mạng, mô hình dịch vụ và đổi mới định dạng, loại bỏ sự phân chia khoảng cách kỹ thuật số, thực hiện sự phát triển cân bằng.

Thứ hai, nền kinh tế kỹ thuật số hỗ trợ xây dựng xã hội cacbon thấp, thân thiện môi trường.

Sự hội nhập xuyên biên giới của nền kinh tế kỹ thuật số sẽ giúp xây dựng một xã hội thân thiện với môi trường và carbon thấp. Internet đã thúc đẩy sản xuất, sinh hoạt xanh, nền kinh tế xã hội trở nên hiệu quả hơn, xã hội tiết kiệm tài nguyên đang nhanh chóng hình thành. Các hoạt động sinh hoạt của người dân như dạo phố mua sắm, đi làm văn phòng, xuất hành du lịch, giải trí trên mạng... nhờ các ứng dụng internet đã trở nên xanh hơn và cacbon thấp hơn. Bán lẻ trực tuyến không chỉ làm giảm tiêu thụ nước, điện, tiền thuê nhà và kho bãi trong các cửa hàng thực, mà còn giảm bớt những bất lợi do

tắc nghẽn giao thông và đông đúc. Ngoài ra, thông qua các phương pháp sản xuất số hóa, trực tuyến hóa mới như quản lý dữ liệu lớn, giám sát trực tuyến, bảo trì từ xa, việc sử dụng vật liệu sản xuất chuyên sâu hơn và hiệu quả hơn làm cho quy trình sản xuất tiết kiệm năng lượng hơn, tiết kiệm điện, tiết kiệm nước, giúp quá trình phát thải sản xuất trở nên xanh, sạch hơn.

Thứ ba, đổi mới nền kinh tế kỹ thuật số thúc đẩy hội nhập số hóa nguồn tài nguyên.

Hệ thống hợp tác và phân công lao động dựa trên nền tảng mạng đang được hình thành, hợp tác đổi mới làm cho sự đổi mới hiệu quả và năng động hơn, và thúc đẩy hợp tác và phát triển kinh tế mở cửa của Trung Quốc. Internet đã thúc đẩy việc mở cửa và hợp tác của các doanh nghiệp trong chuỗi ngành công nghiệp, cạnh tranh doanh nghiệp nhanh chóng chuyển biến từ cạnh tranh hao phí năng lượng sang cạnh tranh hợp tác, doanh nghiệp phát triển do sinh thái phát triển sẽ càng trở nên ổn định và vững mạnh. Internet đã thúc đẩy hợp tác xuyên biên giới trong các ngành công nghiệp khác nhau, phá vỡ ranh giới tổ chức của các ngành công nghiệp khác nhau, hội nhập xuyên biên giới đang hình thành các điểm tăng trưởng kinh tế mới. Internet đã thúc đẩy các doanh nghiệp tăng cường hợp tác mở quốc tế, ranh giới hợp tác quốc tế đang dần dần biến mất, công nghệ, nguồn vốn và nhân tài quốc tế đang nhanh chóng lưu động và hội nhập.

Thứ tư, nền kinh tế kỹ thuật số thúc đẩy cùng xây dựng và chia sẻ trong xã hội.

Sự phát triển của nền kinh tế kỹ thuật số đặc trưng bởi hội nhập và ứng dụng xuyên biên giới qua Internet đã thúc đẩy sự phát triển cùng xây dựng và chia sẻ trong nền kinh tế xã hội của Trung Quốc. Các nguồn lực nhân tố sáng tạo đang được trao đổi mạnh mẽ, thúc đẩy tích cực cho sự chuyển đổi và phát triển kinh tế của Trung Quốc. Internet khuyến khích việc chia sẻ hiệu quả các tài nguyên nhân rỗi trong xã hội, nâng cao giá trị tận dụng trong xã hội của tài nguyên.

Internet giúp con người cùng tham gia và chia sẻ các nguồn tài nguyên xã hội nhân rỗi như ô tô, chỗ đậu xe, văn phòng, các vật dụng hàng ngày..., cải thiện quan niệm độc chiếm tài nguyên của đông đảo người dân, làm gia tăng sự phân chia trong quyền sở hữu và quyền sử dụng tài nguyên, thực hiện sự luân chuyển, lưu động có hiệu quả về quyền sử dụng tài nguyên, từ đó thúc đẩy sự bố trí tối ưu hóa nguồn tài nguyên.

2. Nền kinh tế kỹ thuật số đã thay đổi ngành công nghiệp truyền thống

Tháng 11/2017, giới truyền thông đã đưa tin một nông dân trồng lê ở tỉnh Thiểm Tây bán 160 kg lê chỉ được 10 NDT, trong nhà còn có 15.000 kg lê chưa bán được và đang chờ đợi khách mua. Có nhiều lý do cho việc bán lê chậm, nhưng một trong những lý do quan trọng nhất là việc mở rộng diện tích trồng cây mù quáng. Diện tích trồng lê ở Thiểm Tây là bao nhiêu thì hợp lý? Ngành công nghiệp trái cây số hóa có thể hoàn toàn giải quyết vấn đề này.

Báo cáo tại Đại hội Nhân dân lần thứ 13 tỉnh Thiểm Tây nêu rằng, năm 2018, tỉnh Thiểm Tây sẽ đẩy nhanh việc xây dựng một số cụm công nghiệp tiên tiến. Tập trung vào mục tiêu năm 2021 tạo ra 3 triệu chiếc xe, nỗ lực phát triển ngành công nghiệp ô tô, thúc đẩy việc xây dựng các cơ sở ngành công nghiệp ô tô quan trọng và các cơ sở xuất khẩu trong cả nước. Tập trung vào việc mở rộng ngành công nghiệp thông tin điện tử, đẩy nhanh việc triển khai phiên bản thứ sáu của Giao thức Internet, thúc đẩy phát triển mạng lưới 5G và thúc đẩy hội nhập sâu mạng Internet, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và các thực thể kinh tế. Tích cực phát triển nền tảng công nghiệp dịch vụ mới và nhanh chóng phát triển các ngành tiêu thụ mới nổi như thông tin, dưỡng lão... Thúc đẩy sự hội nhập của các nguồn lực văn hóa du lịch, liên kết dự án và hội nhập công nghiệp, thúc đẩy phát triển loại hình du lịch như homestay đặc sắc, thể dục thể chất, dưỡng sinh chăm sóc sức khỏe..., mở rộng các ngành công nghiệp như

giải trí trực tuyến, xuất bản kỹ thuật số, sáng tạo văn hóa ...

Làm thế nào để Thiểm Tây bắt kịp thời đại kỹ thuật số? Làm sao thực hiện sự phát triển với chất lượng cao? Chiếm lĩnh cao điểm trong nền kinh tế kỹ thuật số mới là điều quan trọng

Nội dung trọng tâm bao quát nền kinh tế kỹ thuật số bao gồm nền tảng kỹ thuật số, tức xa lộ thông tin; kỹ thuật số, tức chuyển hóa các số liệu phức tạp thành ứng dụng thương mại; ngoài ra còn có an ninh kỹ thuật số, công nghiệp kỹ thuật số, định dạng kỹ thuật số và tài năng kỹ

thuật số.

Thiểm Tây cần phải chú ý đến ba điểm: Đầu tiên, sự chuyển đổi kỹ thuật số của các doanh nghiệp truyền thống, thứ hai, sự tích hợp của công nghệ sản xuất và kỹ thuật số, và thứ ba, liên tục tối ưu hóa của các doanh nghiệp kỹ thuật số mới./.

Trương Hồng

Nguồn: Báo Xây dựng Trung Quốc,

20/4/2018

ND: Kim Nhạn

Kiến trúc hiện đại trong không gian lịch sử của Paris

Trong thế kỷ XX, thật khó để tìm thấy một người Pháp hay một người dân Paris truyền thống - với những thói quen và tính cách có thể nói là bảo thủ - có thái độ trân trọng lịch sử đất nước cũng như các di sản kiến trúc như tướng Charles de Gaulle. Và cũng khó có người Pháp thứ hai như ông - người luôn sẵn sàng cho những hành động táo bạo và bất ngờ nhất vì lợi ích của dân tộc, không chỉ trong chính trị mà cả trong kiến trúc. Charles de Gaulle đã góp phần làm phong phú thêm lịch sử Paris hiện đại. Ở cương vị Tổng thống Pháp, ông đã khởi xướng phong trào "những dự án vĩ đại", nhờ đó kiến trúc hiện đại của Paris đã có những chuyển biến đáng kể.

Sự nghiệp của ông được tiếp nối bởi các Tổng thống kế nhiệm - Georges Pompidou, Valerie Giscard d'Estaing và đặc biệt là Francois Mitterrand. Sau Charles de Gaulle, các Tổng thống Pháp trong nửa cuối thế kỷ XX đã nỗ lực ghi những dấu ấn cho kiến trúc Paris. Một trong những "dự án vĩ đại" theo sáng kiến của Charles de Gaulle chính là khu phức hợp La Défense. Để hiện thực hóa một tổ hợp kỳ vĩ dự kiến sẽ trở thành trung tâm thương mại mới của Paris, các chuyên gia, các nhà tư vấn đã lựa chọn vị trí nằm ngoài địa giới chính thức của thành phố, trên bờ hữu sông Seine.

Nơi đây được quy hoạch để xây dựng "khu Mahattan của Paris" với những tòa tháp chọc trời. Trong hoàn cảnh nào, Charles de Gaulle cũng mong muốn tạo dựng những biểu tượng của một quốc gia thịnh vượng. Chính trong thời kỳ này, La Défense đã vươn lên. Dự án được triển khai chính trên sự tiếp nối của trục quy hoạch đô thị của Paris, đi qua bảo tàng Louvre, quảng trường Carrousel, Đại lộ Champs Elysees, quảng trường Ngôi sao (hiện đã đổi tên thành quảng trường Charles de Gaulle). Tuyến trung gian này được định hình rõ nét không chỉ trên bản đồ quy hoạch thành phố - khi hoàng hôn dần buông, mặt trời sẽ chiếu sáng Khải hoàn môn trên quảng trường Carrousel và các mái vòm trên quảng trường Ngôi sao, tôn vinh biểu tượng vinh quang và chiến thắng của nước Pháp. Và qua các mái vòm trên quảng trường Ngôi sao, có thể thấy bóng dáng gần như đối xứng của hai nhóm tháp chọc trời của La Défense sáng rực lên bởi những tia nắng từ vầng dương đang lặn. Theo ý tưởng của Charles de Gaulle, La Défense không chỉ cần trở thành một quận hiện đại, mà còn là hình ảnh của thành phố tương lai.

Trong giấc mơ của Tổng thống Charles de Gaulle có những điều "không tưởng" mà nhóm kiến trúc sư tài năng do Bernard Zeffuss và

Robert Camelo đứng đầu đã biến thành hiện thực trong cuộc sống. Tại đây có sự tách biệt hoàn toàn “thế giới ô tô” với “thế giới của khách bộ hành” nhằm dành tối đa không gian La Defense cho con người. Trong dự án này, một trong những “điều không tưởng vĩ đại” của kiến trúc hiện đại đã được thực hiện - một môi trường sống hoàn toàn nhân tạo dành cho con người, một “bản chất thứ hai”, một khu vực thiết kế tổng thể đã được hình thành. Cả khu vực được nâng lên trên một sàn bê tông đa lớp khổng lồ. Bên trong đó, một thành phố ngấm nhanh chóng phát triển với các đường hầm để làm đường cao tốc, tàu điện ngầm, đường sắt đô thị và đường sắt kết nối Thủ đô Paris với các khu vực ngoại ô xa xôi và các sân bay, với các gian hàng trong các tổ hợp thương mại, nhà hàng, phòng triển lãm. Năm tầng của cấu trúc này kết nối với nhau bởi các thang bộ, đường dốc và thang cuốn. Phía trên cùng, trên bề mặt bê tông, những tòa nhà chọc trời lần lượt vươn cao.

Những hình khối rất sắc nét về mặt hình học của các ngọn tháp được “bao bọc” bởi lớp kính mờ tối màu bên ngoài. Những đỉnh cao này thường xuyên đổi màu sắc, phản chiếu tia sáng mặt trời và những áng mây bay. Không gian nhân tạo ở đây hoàn toàn được tạo nên từ một tập hợp khổng lồ các yếu tố kết cấu, bao gồm cả các khung sườn bằng thép, panel, cột tháp. Nhờ những hình ảnh phản chiếu vào những ngày nắng hoặc ngày mưa, La Défense được cảm nhận theo nhiều cách khác nhau. Điều quan trọng là khu vực này không ảnh hưởng tới Paris. Cấu trúc của khu vực “bám” trên trục chính của Thủ đô, nối dài những ý tưởng quy hoạch đô thị, song không xâm phạm cấu trúc lịch sử của Paris. Bức tranh toàn cảnh tuyệt đẹp của Paris được mở ra từ đỉnh vòm một tòa tháp cuối cùng của La Défense - tòa nhà theo thiết kế của kiến trúc sư người Đan Mạch Dane Johan-Otto von Sprekelsena, hoàn thành vào năm 1989 nhân dịp kỷ niệm 200 năm Cách mạng Pháp. Cùng với tên tuổi của Tổng thống



Trung tâm Geoge Pompidou – “nhà máy lọc dầu” của Paris hiện đại

Pháp Georges Pompidou và một số chính trị gia Pháp khác, một cuộc đối thoại giữa Paris mới và Paris cũ đã được hình thành.

Trung tâm Nghệ thuật Đương đại được xây dựng chính trong thời kỳ này, tọa lạc tại trung tâm thành phố. Công trình đi vào lịch sử kiến trúc dưới tên gọi Trung tâm Georges Pompidou. Những người chiến thắng trong cuộc thi quốc tế để thiết kế tòa nhà này là kiến trúc sư người Italia Renzo Piano và kiến trúc sư Anh Richard Rogers. Họ đã tạo ra một hình ảnh tuyệt đẹp, từ bỏ những đặc điểm thông thường của mọi phong cách kiến trúc hiện đại, kể cả tư tưởng của Gropius hay Le Corbusier. Người dân Paris gọi tòa nhà là “nhà máy lọc dầu” bởi thiết kế lạ mắt - các mặt dựng của tòa nhà dày đặc các đường ống đan xen nhau, với đủ kích cỡ và đủ màu sắc. Đó chính là những ống nước, đường ống nước thải, ống thông gió...

Đi từ quảng trường Vosges với lối kiến trúc khiến du khách nhớ tới Đức vua Henry IV vĩ đại, qua ô phố Le Marais với quy hoạch còn được bảo tồn gần như nguyên trạng, với rất nhiều lâu đài biệt thự từ thế kỷ XVII và XVIII, bước ra khỏi con hẻm nhỏ, và bất cứ du khách nào lần đầu tới Paris cũng có cảm giác ngỡ ngàng khi đến trước tòa nhà Trung tâm Georges Pompidou. Sự tương phản khó có thể mô tả. Theo các nguyên tắc tái thiết đô thị lịch sử, việc xây dựng một công trình tương tự trong lòng Paris cổ kính có thể coi là “tội”. Tuy nhiên, trong ngữ cảnh



Trung tâm thương mại Forum de Halles

kiến trúc vô cùng mờ nhạt của những năm 1970, công trình là một nét mới lạ, và các nhà thiết kế không hề bị phê phán.

Thoạt tiên, có vẻ rất vô lý khi xây dựng một công trình như vậy kế bên các di sản cổ kính nổi tiếng, song khi tầm mắt chạm tới Trung tâm, mọi quy tắc kiến trúc đều bị phá bỏ. Sự tương phản giữa hình thức độc đáo của tòa nhà và các công trình lịch sử xung quanh mạnh đến mức mọi so sánh ở đây đều không còn cần thiết. Quả thực, về mặt quy hoạch đô thị, một chiến thuật quan trọng vẫn được tuân thủ nghiêm ngặt - công trình mới hầu như không ảnh hưởng đến hình hài truyền thống của thành phố, và có quy mô gần như kích thước của một ô phố thông thường. Và điều quan trọng - các kiến trúc sư đã tạo dựng thành công một trong những công trình biểu tượng rực rỡ nhất của Paris hiện đại, một công trình thú vị, độc đáo, đầy sức cuốn hút, làm phong phú thêm khung cảnh Paris khi tô điểm cho bộ mặt lịch sử của thành phố nét hiện đại, trẻ trung.

Tuy nhiên, thành công này luôn phụ thuộc vào chất lượng kiến trúc. Tiếp theo Trung tâm Georges Pompidou và cách đó không xa, trung tâm thương mại Forum de Halles cũng nhanh chóng được xây dựng, song dường như sai lầm này đã ảnh hưởng không nhỏ tới hình ảnh của Thủ đô nước Pháp. Trung tâm được xây dựng tại vị trí khu chợ cũ nổi tiếng của Paris từng tồn tại từ thời Trung Cổ, và tới thế kỷ XIX, khá nhiều gian hàng trong đó đã được xây bằng kim loại



Kim tự tháp trong bảo tàng Louvre

(vật liệu trở thành mốt sau khi tháp Eiffel được hoàn thành). Sau khi phá bỏ tất cả các di tích tuyệt vời đó, trung tâm đã được áp dụng các hình thức của kiến trúc hậu hiện đại, nhằm “liên kết quá khứ với hiện đại”, với sự hiện diện của những mái vòm Gothic hoặc các yếu tố của một khu vườn cổ điển. Kết quả nhận được - theo nhiều kiến trúc sư đương thời phê phán - là một sự sáo mòn, tẻ nhạt.

Quá khứ sẽ dần nhạt phai. Còn tính hiện đại nếu không được thể hiện trong hình thức phù hợp sẽ khó mà đứng vững khi đối diện với kiến trúc của quá khứ. Tổng thống Francois Mitterrand lên nắm quyền điều hành đất nước, và kiến trúc Paris cũng thay đổi. Báo chí bắt đầu gọi Paris là “thủ đô của các pharaon”, bởi vị Tổng thống này rất ấn tượng với các hình thức nghệ thuật trong thời kỳ ông cầm quyền. Và cái tên của Paris trước hết gắn liền với sự xuất hiện của “Kim tự tháp” nổi tiếng trong cung điện - bảo tàng Louvre. Tái thiết Louvre là việc cần thiết do sự phát triển của chính bảo tàng, sự thay đổi và mức độ phức tạp ngày càng tăng trong nhiệm vụ chức năng, do mong muốn đưa các bộ sưu tập ra mắt công chúng ngày càng nhiều (bởi vì trong các bảo tàng cao cấp như Louvre hay Hermitage, mới chỉ có 3 - 5% hiện vật được công chúng biết tới).

Bộ Tài chính Pháp được chuyển khỏi cung điện Louvre (trước đây riêng Bộ Tài chính đã chiếm gần một nửa cung điện), hai khoảng sân với một bộ sưu tập điêu khắc Pháp khổng lồ

cùng nhiều di tích khảo cổ đã được trưng bày cho công chúng tới chiêm ngưỡng. “Những sự kiện kiến trúc” chính diễn ra bên dưới bảo tàng Louvre. Các cuộc khai quật được tiến hành ở độ sâu lớn, và hóa ra nền móng của cung điện từ thế kỷ XVI - XVII lại là phần bên dưới của một tòa lâu đài thời trung cổ. Giờ đây, du khách có thể đi quanh chân móng của Louvre từ thế kỷ XV mà trước đây vẫn còn là điều bí mật với tất cả mọi người. Phần ngầm của bảo tàng cũng nằm phía dưới một khoảng sân lớn bên ngoài tổ hợp và quảng trường Carrousel.

Tại đây có các cửa hàng lưu niệm và đồ cổ, nhiều quán cà phê và nhà hàng, các phòng kỹ thuật rộng lớn, và đặc biệt là một đại sảnh trung tâm, qua đó du khách có thể dễ dàng tiếp cận tới bất cứ khu vực nào thuộc bảo tàng. Bảo tàng Louvre đã đạt một cấp độ mới về bảo đảm kỹ thuật và tiện nghi cho khách tham quan. Phía trên đại sảnh, trên mặt đất là “Kim tự tháp” bằng kính có khung thép (qua đó là lối vào chính của bảo tàng) do kiến trúc sư Yeoh Ming Pei thiết kế. Đặc tính trong suốt, nhẹ của Kim tự tháp được kỳ vọng sẽ làm giảm độ tương phản giữa các bề mặt hình học và hình hài lịch sử của Louvre cũ. Nhưng điều này không xảy ra. Bất kể quan sát từ phía nào, Kim tự tháp cũng là tâm điểm chú ý.

Kim tự tháp đã trở thành trung tâm và gần như là kỳ quan kiến trúc chính của bảo tàng Louvre, làm lu mờ di sản của quá khứ. Cũng như trường hợp của Trung tâm Georges Pompidou, sự hiện diện của Kim tự tháp trái với tất cả các luật quốc tế về tái thiết đô thị lịch sử và các công trình lịch sử. Song mặt khác, đó là một thành công không thể phủ nhận. Tài năng của các kiến trúc sư, quyết định đưa lên trên mặt đất chỉ một phần nhỏ của bảo tàng Louvre mới đã bảo đảm khả năng bổ sung cho cái đẹp, cho kho tàng nghệ thuật của nhân loại nói chung, và người dân Paris nói riêng một tác phẩm nghệ thuật tuyệt đẹp.

Sự kết hợp của Kim tự tháp và các di tích

nguyên thủy cho thấy một trong những phương án khả thi đối với sự phát triển tương lai của nghệ thuật kiến trúc mới trong không gian lịch sử. Đến cuối thế kỷ XX, một số “dự án lớn” khác đã được nghiên cứu triển khai - xây dựng nhà hát opera tại quảng trường Bastille, Học viện Thế giới Ả Rập trên bờ sông Seine, ý tưởng xây thư viện quốc gia mới của Pháp (đã hoàn thành trong thời Tổng thống Jacques Chirac). Tuy nhiên, các công trình này không ảnh hưởng nhiều đến cảnh quan Paris như La Défense, Trung tâm Pompidou Georges hay Kim tự tháp của bảo tàng Louvre. Giống như nhiều công trình khác, đó chỉ là những tòa nhà mới trong khu phố cổ, không làm phong phú thêm diện mạo đô thị, cũng không đóng vai trò tích cực trong cuộc đối thoại với quá khứ. Ví dụ về Paris nửa cuối thế kỷ XX cho thấy - điều tồi tệ nhất đối với một đô thị lịch sử chính là sự thờ ơ với đô thị đó. Hiểm họa chính không nằm trong kiến trúc hiện đại của Paris, ngay cả khi kiến trúc này nổi bật rõ rệt trong ngũ cảnh xây dựng truyền thống.

Không thể đồng tình để những phẩm chất thẩm mỹ tuyệt vời của không gian đô thị quá khứ dần bị thay thế bởi sự tầm thường rẻ tiền hiện đại. Paris trải qua nhiều thế kỷ vẫn là một trong những thủ đô nghệ thuật vĩ đại nhất thế giới bởi liên tục tích lũy các kiệt tác kiến trúc. Hiện nay, cũng như trong thế kỷ XII hay XVIII, thủ đô nước Pháp vẫn giữ được truyền thống của mình, một sức hấp dẫn vượt thời gian và một danh tiếng không thể phủ nhận - luôn tuân thủ một kiến trúc cao nhất trong mỗi thế kỷ, đồng thời có khả năng tập trung tối đa những tác phẩm kiến trúc có một không hai của nhân loại trong tất cả các thời đại - quá khứ, hiện tại và tương lai./.

A. Benedict

*Nguồn: Tạp chí Xây dựng & Kiến trúc Nga
số 12/2016*

ND: Lê Minh

HỢP TÁC VỀ ÁP DỤNG MÔ HÌNH BIM TRONG NGÀNH XÂY DỰNG

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2018



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh phát biểu tại buổi Lễ



Toàn cảnh Lễ ký